

NGÀY  
NAY

NĂM THỨ HAI, SỐ 78

CHỦ NHẬT, 22 AOUT 1937



TRU-VIEN  
THENG-UNG  
563

R  
A

TRONG CUỘC TRUNG-NHẬT CHIẾN TRANH

«Bức bình phong Nhật - bản»

# MỘT THỨ THUỐC BỔ

hay nhất ở xứ này

## Vạn năng linh Bồ

Thuốc này rất hay, bổ cho các cơ thể người ta rất mau chóng. « Dĩ tha tinh huyết, bổ ngã tinh huyết » nghĩa là lấy tinh huyết khác đem bồi bổ cho tinh huyết người ta. tức là thuốc này dùng những cơ thể của loài vật như : gấu hươu, cao lầu, cao ban long, tim lợn, óc lợn... các thứ ấy chế hóa rồi hợp vào những vị thảo mộc... làm thành thứ thuốc Vạn năng linh bồ này :

Thuốc này đã kinh nghiệm nhiều năm. Ai dùng cũng rất lấy làm mỹ ý. đến nay trăm phần được cả trăm, chúng tôi mới đem phát hành thứ thuốc này để giúp anh em các giới thêm phần sức khỏe.

Ở thế kỷ thứ 20 này, tổn tinh thần, ham vật chất, điện khí nhiều, nên đời nay ít người tuổi thọ bằng đời xưa thì có « nội thương nhậu ngoại » càng dễ lắm, không những thế mà lại còn tìm óc cạnh tranh... biết bao nhiêu cơ nó làm hại sức khỏe của chúng ta...

Bởi thế phải có thứ thuốc Vạn năng linh bồ này giúp đỡ anh em các giới thêm phần sức khỏe, dùng thuốc này thân hình tráng kiện, phần khởi tinh thần, thêm trí khôn, tăng trí nhớ, làm việc lâu mệt, ăn ngon, ngủ yên, khỏe mạnh luôn luôn, tăng thêm tuổi thọ.

Làm việc quá sức, tư lự quá độ, tổn hại đến sức khỏe và tinh thần người hôm hêm, hao mòn sức khỏe, bệnh tật luôn luôn, tinh thần bị hoảng, bần thần, hay đánh trống ngực, tim gao thấp thỏm... Người già mới khởi, các ông già sức lực yếu suy... dùng thuốc Vạn năng linh bồ này bồi bổ sức khỏe rất mau chóng, khỏi hết những bệnh nguy hiểm bởi vì sức khỏe mà sinh ra, bắt cứ già, trẻ, nhàn, bé, đàn ông, đàn bà. Đàn bà có thai, trong người mới đẻ... dùng thuốc này công hiệu lạ lùng, sai khác thấy ngay.

Đàn ông cần có hai dịch hoàn để chế tạo ra tinh dịch. Tinh dịch bởi sự « hưng vô vi điều » của dịch hoàn làm ra. Đàn bà cần ở hai phần để chế tạo ra dịch hoàn của đàn ông, ngoài những cơ làm hại sức khỏe của mình, thì dịch hoàn của đàn ông, ngoài sao của đàn bà, lấy sự hưng vô vi điều ở đầu mà sinh được tinh dịch và hoàn châu? Bởi thế cần dùng sinh dục và hiêm muộn con cái!

Dùng Vạn Năng Linh Bồ này, đàn ông có nhiều tinh dịch, đàn bà có nhiều hoàn châu thì sự sinh dục rất được lâu bền.

Vạn Năng Linh Bồ số 99 giá 1p.00 một hộp của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc bồi bổ sức khỏe hay nhất ở xứ này!

## Bồ Phế trừ lao

Phổi là cơ quan rất hệ trọng, luôn luôn thở hút, không thể nghỉ được một tý nào. Nghỉ ầu còn được, nghỉ thờ hẳn không, chắc ai cũng hiểu như thế, thì những khi thở hít không đều, nóng phổi, bức hơi, đau ngực phải tìm cách để phòng cho phổi được điều hòa. Trái lại, phổi yếu sinh những bệnh : khản, thán, sưng, xuyên, khai huyết... rất là nguy hiểm!

Thuốc Bồ-Phế trừ lao số 89 giá : hộp nhỏ 0p.60, hộp nhỡ 1p.00 của Lê-huy-Phách là một thứ thuốc chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm!

Ái cơ bệnh ở phổi dùng thuốc này khỏi ngay. Thuốc này chuyên môn bổ phổi, chữa các bệnh ở phổi mau khỏi lắm!

Khỏi bệnh khai huyết, khai huyết (khai nhỡ ra máu) — Khỏi bệnh Xuyên. Sức (khó thở, tức hơi) — khỏi bệnh ho khan — khỏi bệnh ho đờm — khỏi bệnh ho gà — phòng trừ các bệnh lao phổi...

Thuốc này hiệu nghiệm lắm! Bất cứ già, trẻ, có các bệnh ở phổi dùng thuốc Bồ-Phế trừ lao này nhất định các bệnh khỏi hết!

## Lậu, giang mai

Thuốc năm 1935 số 70 giá 0\$60 (thuốc Lậu) khỏi rất mau các bệnh lậu mới mắc : tức, buốt, đái rất, nóng bàng quang, ra mủ, nhiều, ít, vàng, xanh. Lậu chuyên trị mủ số 10 giá 0\$50 : Bệnh Lậu kinh niên, thường bằng ngày vãng ra mủ. Hoặc bệnh phải đi, phải lại 2, 3 lần... đã chữa chạy đủ các thứ thuốc, tiêm đủ các thứ thuốc, mà mủ vẫn còn, dù nhiều dù ít, uống « Lậu mủ » số 10 của Lê-huy-Phách nhất định hết mủ ngay. Thuốc này hay lắm! Giang-mai số 18 giá 1\$00 : Lở loét quí đầu, mọc mào gà, hoa khế, phá lở khắp người, lên hạch, lên sỏi, đau xương, đau tủy, mới mắc hay đã lâu, nặng hay nhẹ... uống Giang-Mai số 18 của Lê-huy-Phách khỏi hẳn.

Tuyệt-trùng số 12 giá 0\$60 : Lậu, giang mai chữa tuyệt noc : tiêu tiền

trong đưc bất thường có giấy có cán, có vân, nhồi nhối ở đường tiêu tiền. Ăn đói, uống rượu, thức khuya, làm việc nhọc mệt hình như bệnh phục phát. Qui đầu vớt, đỏ : báp thịt rít, ngoài da thường mọc những mụn nhỏ sắc đỏ mà ngứa. Ăn ngủ không được hóa, thân thể đau mỏi, rụng tóc, mờ mắt, ú tai, đau lưng hoặc di-tinh, mộng tinh...

Tuyệt-Trùng số 12 này lần với Bồ ngũ tạng số 22 giá 1\$00, các bệnh khỏi hết, bồi bổ thêm sức khỏe.

Hai thứ thuốc này ai dùng qua đều khen ngợi. Cả đến người Tây, người Tàu đều có thư cảm ơn, và công nhận là một thuốc hay nhất, không có thứ thuốc nào bằng!

## Bào vệ gia đình

Một bộ sách soạn rất công phu, gồm có 6 quyển : 1. Bệnh Nguyên — 2. Mai bộ máy sinh dục — 3. Tiêu nhĩ kinh giản — 4. Phong tình cần bệnh — 5. Ngũ lao cần bệnh — 6. Bất trừ muc thông. Giải thích rõ ràng từng bệnh một, dạy cách phòng bệnh chữa bệnh, xem rất có ích. Hối xin lai nhà thuốc LÊ-HUY-PHÁCH hoặc các đại lý. Ở xa gửi 0p.05 ngoài quốc 0p.10.

# Lê Huy Phách

N° 149 — Rue du Coton — Hanoi — Tonkin

(Đến 1er Janvier 1938, nhà thuốc LÊ HUY PHÁCH sẽ dọn lên : 19 Boulevard Gia Long)

- Đại lý các nơi :*
- Hai-phong : Nam-tân 100 Bonnal. Nam-dinh : 28 Champeaux. Thai-binh : Minh-dực 97 Jules Pignet. Hải-dương : Phú-vân 3 phố Kho
  - Bac. Bắc-ninh : Vinh-sinh 164 phố Tiên-an. Hòa-gay : Hoàn-đào-Quy 5 Theatre. Yên-báy : Thiên-sinh-đường 11 Av. de la Gare. Sơn-tây : Phú-lương 8
  - Amiral Courbet. Ninh-binh : Ich-tri 41 rue du Marché. Lạng-son : Ly-xuân-Quy 10 bis rue du Sel. Cao-bằng : Bế-thủy 24 rue Gallieni. Phú-lý : Việt-dân
  - rue Principale. Thanh-hóa : Thái-lai 6 Grand' rue et 72 route Bến thủy Vinh : Sinh huy được điểm 59 phố Ga. Huế : Văn hóa 29 Paul Bert. Qui-nhơn
  - Trần văn Thành av. Khải-định. Nha-trang : Nguyễn đình Tuyên tailleur Indochinois. Tuy-hóa : Librairie Thanh-tâm. Phan-rang : Bazar Từ-sơn. Phan-
  - ri : Ich công thương cuộc, Dalat : Nam nam được phòng. Quảng-ngãi : Lep-hưng route coloniale. Fafoo : Châu-liên 228 Pont Japonais. Pleiku : Thái
  - quang Khanh. Saigon : Đường thị Khuyến 109 rue d'Espagne et Nhon-hoàng. 15 Amiral Courbet. Dakao : Đúc-thắng 148 Albert 1er. Cholon : Bach-loan
  - 300 rue des Marins. Bentre : Maison Tân thành. Tra-vinh : Liên-hiệp rue Texier. Phong thành : Maison Thống nghĩa. Long-xuyên : Trần văn Kế, 142 rue
  - de Commerce. Phudamout : Phục hưng thái. Vinh-long : Long hồ 83 Bd Gia-long. Cantho : Photo Hà-dông 16 rue Delanoue. Camau : Nguyễn đạo Đức
  - Commertant. Thakhet : Maison Chung-kỳ. Vientiane : Phan thi Lộc. Phnompenh : Huỳnh-trí 15 rue Onier. Kampot : Song-dông 30 rue Pavie.

# Tại nhà Hát Lớn

## BUỔI HỌP ĐẦU TIÊN CỦA ANH-SÁNG

HƠN HAI NGHÌN THÍNH GIẢ NGOÀI HAI NGHÌN NGƯỜI PHẢI VỀ VÌ HẾT CHỖ. BÀI TRÍ GIẢN DỊ VÀ UY NGHIÊM HÙNG TRÁNG, XƯA NAY CHƯA TỪNG THẤY. KHÔNG KHÍ TRỞ TRUNG

**T**ối thứ hai 16 Août vừa rồi anh em chị em hội viên hội ANH SÁNG đã họp lần đầu tiên ở nhà Hát Lớn.

Mà cũng lần đầu ta nhận thấy chữ « lớn » không đúng nghĩa và như đem dùng một cách hơi ngoa ngoắt để tả cái nhà hát của thành phố Hà-nội. Vì hôm ấy số hội viên hội ANH SÁNG vào nhà hát đông gấp hai số ghế của nhà hát, và số hội viên hội ANH SÁNG hết cả chỗ đứng nên không vào được cũng gần đồng bằng số hội viên đã được vào.

Tám giờ hơn, rời bỏ Hoàn Kiếm đi lại phía nhà hát, chúng tôi thấy bốn luồng đèn quang chiếu vọt từ một vết đen lên thẳng trời trong.

Tuy biết đó là bốn lá cờ Anh sáng treo từ nóc nhà hát xuống tới đất, tôi vẫn không khỏi kinh ngạc đứng sững ngấm hồi lâu. Và tôi nghĩ thầm: « Ý chừng các họa sĩ đã sơn đen hoặc phủ vài thăm trâm kín những bậc nhà hát để biểu hiệu cõi tối tăm sắp được Ánh Sáng chiếu rọi.

Nhưng khi đến gần tôi thấy cái vết đen ấy động đậy rồi hiện thành một đám người rất đông mà ánh đèn nhà hát phía sau làm cho nổi bật và đen ngòm. Máy người hấp tấp chạy báo nhau: « Để lối vạ ! »

Tôi lên mãi mới vượt qua được mấy chặng hàng rào người để vào tới cái hàng rào sắt của nhà hát. Anh em hướng đạo đã tề chỉnh xếp hàng đứng giữ trật tự.

Tám giờ rưỡi. Bắt đầu mở cửa cho hội viên vào.

Có thể nói một lần sóng tràn qua chỗ để vở, nhưng làn sóng đẹp mắt quá, vì có đủ các màu, màu hồng, màu đỏ của cái áo tắn thời tha thướt, màu trắng của y phục anh em thiếu niên, màu xanh, màu nâu của quần áo anh em thợ thuyền và dân quê, màu đen của áo lương, áo the, khăn lượt: Đủ các hạng người



Ảnh photo

Quang cảnh nhà HÁT LỚN một giờ trước khi hội họp

trong xã hội Việt-nam.

Làn sóng tuy đẹp mắt nhưng ở vào hơi mau và hơi dữ một chút nên mấy anh em hướng đạo phải cố sức hàn ngay lại chỗ để vở. Rồi xếp xong chỗ ngồi cho người đã vào, mới bẻ cửa để mời người đứng ngoài vào dần.

Chín giờ kém 15. Trong nhà hát không còn một chỗ nào để... đứng nữa. Cửa nhà hát đành phải đóng chặt. Phần nổi những người đã lọt qua hàng rào sắt chen chúc trong hiên nhà hát. Chúng tôi ái ngại cho các bà các cô mồ hôi chảy nhễ nhại làm trôi mất cả phấn. Nhưng không vì thế mà các bà các cô nản chí bỏ ra về, và bỏ rơi nụ cười trên cặp môi tươi thắm. Cũng có nhiều hội viên sốt ruột gõ tay vào các cửa kính rồi nói một tràng rất dài, nhưng qua kính chúng tôi chỉ thấy cái mờ lấp bập mà không nghe rõ tiếng gì.

Những hội viên trong hàng rào sắt vào xong, lại đến lượt những hội viên ngoài hàng rào sắt. Đối với những người này chúng tôi không thể sao chiếu được, vì nếu để vào cả thì nhà hát sẽ trở nên một hộp cà dậu. Chúng tôi đành đem giấy xin lỗi ra phát. Hai nghìn tờ mà chúng tôi đã in sẵn - vì đoán chắc thế nào số hội viên đến dự cũng

hoặc ngồi, hoặc đứng, hoặc chấp tay đi quanh hiên vì đã hết cả chỗ ngồi lẫn chỗ đứng. Anh Nguyễn-gia-Tri thử dài trong theo nói một mình:

- Làm gì mà hấp tấp thế ?  
Thì hãy đứng lại một giây, ngắm bức tranh vẽ « cảnh tối tăm khôn cùng » của người ta đã nào !

Tôi cười đáp:  
- Cũng may đấy, vì nếu những em bé theo mẹ đến dự thính mà trông thấy bức tranh của anh thì chúng nó sẽ khóc hét lên, làm trùm lấp cả tiếng diễn giả

Ý chừng anh Trí cũng hiểu rằng đó là lời khen ngợi nên cười một cách rất khoái trí.

đông quá, - chỉ trong năm phút anh em hướng đạo đã phát hết số văn chưa đủ khắp hết số người đứng đợi. Thục xưa nay chưa từng thấy hội viên đến tim vào hội đông như thế.

- Ông Ngay Nay !

Nghe gọi tôi quay lại và nhận ra ông hội viên vừa đến tòa báo Ngay Nay lấy giấy mời đi dự thính.

- Tôi ở Hà-nam lên tận Hà nội chỉ cốt được nghe diễn thuyết ANH SÁNG như tôi đã nói với ông bạn này, chẳng lẽ ông lại để tôi không được nghe !

Thế là chúng tôi đành phải bẻ cửa mời ông ấy vào. Nhưng một người theo liền sau, giọng khàn khàn:

- Tôi ở tận Huế cũng vừa mới ra chiều hôm nay để nghe diễn thuyết Ánh Sáng, chẳng lẽ các ông lại để tôi không được nghe !

Rồi đến lượt mấy ông giáo ở Thái-bình nhắc lại câu trên.

Anh Tô-ngọc-Vân ghé tai thì thăm bảo tôi:

- Tôi ở tận Cao-mên cũng mới ra mấy hôm nay để dự ban bài trí hội Ánh Sáng đây.

Và anh mỉm cười, cho là câu khôi hài của anh hóm hỉnh lắm. Mà hóm hỉnh thật !

Ai nấy vội vàng chạy đi lấy chỗ

Cò người đến đưa cho tôi một tập giấy nhận vào hội Ánh Sáng kèm với một bức thư. Tôi mở ra đọc thì đó là thư của một bạn ốm đã năm năm nay. Vì không đến dự thính được, anh viết mấy lời rất cảm động để xin lỗi. Anh hứa sẽ nằm nhà tâm niệm cầu khấn cho buổi diễn thuyết đầu tiên của hội Ánh Sáng được có kết quả hoàn toàn.

Anh là một người rất sốt sắng với hội Ánh Sáng, và tuy ngày đêm nằm trên giường bệnh, anh cũng rủ được cho hội tới gần trăm hội viên, phần nhiều là thiếu là nữ trí thức cả: theo ý anh, cần phải có nhiều phụ nữ vào hội.

Trong phòng nhận nhíp ồn ào. Bỗng một câu từ máy truyền thanh phát ra:

- Xin những ông nào cùng chân cứng tay chịu khó đứng dậy nhường chỗ cho các bà các cô yếu đuối.

Một dịp « Ồ ! » cất lên phản đối, và một cô thân thể nở nang đáp lại liền:

- Chúng tôi chẳng cần ai nhường chỗ !... Sân lòng đứng như thường !

- Phải lắm !

Đó là câu bình phẩm của một trang thiếu niên đã có chỗ ngồi khá tốt.

Nhưng tiếng ồn ào vụt im khi anh) Nhất-Linh bắt đầu diễn thuyết Tôi có cái cảm tưởng xe hóa vừa đỗ lại ở một ga.

Tới đoạn anh Nhất-Linh nói : Ban kiểm soát của hội ANH SÁNG sẽ đem sự nhàn nại đi dụ dăng ra để đối phó với cái tình cầu thả, ích kỷ của dân trại ANH SÁNG sau này, hết thấy các thành giả vô tay rất ròn, đề tỏ rằng diễn giả nói rất đúng và rất hợp ý mình, nghĩa là đã nêu ra một tình rất thông thường mà riêng mình không có.

Anh giáo Tôn thất Bình nói vui quá. Nhưng về mặt anh không được vui mỗi khi anh thoáng nhìn thấy Tô-Tử. Ý chừng anh sợ Tô-Tử vẽ hai cánh tay ra rằng của anh.

Còn anh Phạm văn Bình thì hơi làm cho hội viên hội ANH SÁNG lo lắng, tuy bài diễn văn của anh rất màu mè và đầy đủ. Họ tự nhủ thầm : « Anh ấy mới là thư ký tạm thời mà đã nói dài thế, vậy khi anh ấy làm thư ký thực thụ, anh ấy sẽ nói dài đến đâu ! »

Có Thanh Quý kể tiếp lên diễn

đàn đề phản đối anh Bình một cách hùng hồn, kịch liệt : Bài diễn văn của cô dài chỉ được ngót năm phút, nghĩa là non một phần mười bài diễn văn của anh Bình. Nghe đâu cô Thanh Quý dọa kỷ sau nếu còn lên diễn đàn thì cô sẽ cố ngắn hơn nữa.

Sau rồi đến lượt anh Hoàng như Tiếp, kiến trúc sư. Cố nhiên anh nói về kiến trúc, nghĩa là anh cãi rằng trời sinh ra anh không phải chỉ để xây nhà bát lớn và nhà Hòa-lò như người ta tưởng. Anh Tiếp đã nổi tiếng là người nói chuyện có duyên. Hôm nay, ngoài sự có duyên, anh còn bóm hình và khôn khéo nữa.

Ông « Anh phò-tô » bảo tôi :

— Chụp ảnh các diễn giả rất khô, vì cái đầu diễn giả không lúc nào không động, mà ở trong nhà hát lại không được phép dùng *magnesium* vì sợ ngạt hơi. Nhưng các thính giả thì dễ chụp quá, có cái ảnh tôi để tới hai giấy mà chắc sẽ không nhòa một tí nào. Các ông, các bà ấy ngồi



Anh photo

Thính giả lắng hết tinh thần ngồi và đứng nghe.

nghe yên lặng, chăm chú như bụt cả.

ngất lời diễn giả.

Tôi cũng nhận thấy thế. Hơn nữa, giữa một cảnh tượng giản dị và uy nghi, có lúc tôi mơ màng tưởng thính giả là một bọn ngoan đạo nghe giảng đạo ở nhà thờ.

Và tôi chán thành cảm động nghĩ thầm : « Ý nghĩa Anh Sáng thiêng liêng như một tôn giáo, bèn gì mà thính giả chẳng kính cẩn ngồi nghe ! »

Những bài ca làm cho thính giả vui vẻ bao nhiêu, thì những ảnh chiếu trên màn vải làm cho khán giả buồn rầu bấy nhiêu. Buồn rầu ngắm những căn nhà hang chuột có nhân nhân ở xứ mình, buồn rầu so sánh những căn nhà ấy với những nếp nhà tranh sáng sủa, đẹp đẽ của các nước bên Âu-Mỹ.

Đó là thâm ý của ban tổ chức đem trộn lẫn cái buồn với cái vui để thính giả được có một tình tình vừa phải, không buồn không vui, hay vừa buồn vừa vui.

Sau mỗi bài diễn văn bất thình giã phải lắng hết tinh thần, đoàn Sói còn lại ra hát một bài ca ANH SÁNG, làm cho cái não ai nấy dần ra để chờ bài diễn văn sau. Trong khi nghe hát, Thạch Lam thủ thỉ nói :

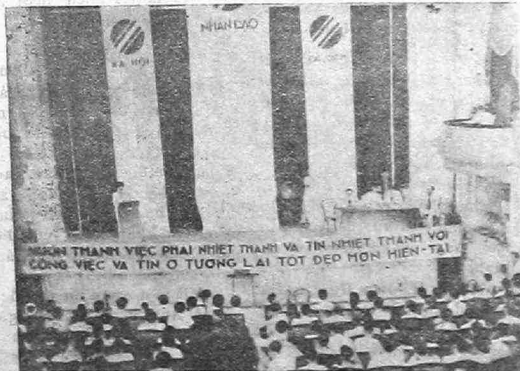
— Người mình không bao giờ vui bừa vui phứa như người Âu tây cả. Già ở bên Pháp thì lúc đoàn Sói còn hát : đến đoạn điệp, tất thính giả đã khoa tay mạnh bạo hát theo !

Có thể, người mình nghiêm chỉnh quá. Nghiêm chỉnh đến nỗi giữa bài diễn văn nghe có tiếng vỗ tay khen cũng không bằng lòng, suy lý suy lý để, làm như thính giả không được quyền

Nhưng đầu sao, rồi cuộc, cái vui cũng thẳng cái buồn, chẳng thế mà lúc đứng dậy ra về, toàn thể thính giả lại giơ tay hoan hô chúc tụng hội Anh Sáng bằng những tiếng từ đáy trái tim phát ra.

Lúc ấy ai không bồi hồi cảm động ! Ai không sung sướng cúi nhìn dấu hiệu hạ tia sáng cái ở ngực và tự trả lời thăm câu hỏi của Nhất-Linh :

— Có thể thay đổi khác hẳn trước được ! Chúng ta đều tin chắc như thế. **Khái-Hưng**



Anh photo

Điễn đàn bài trí giản dị và uy nghiêm, hùng tráng.

**M**ỘT ban gái vô danh gửi đến ban tổ chức 5p.  
Ông Phó Đức-ly Pisier cho mượn nhà hát thành phố không lấy tiền.

Ông chủ Máy đến cho mượn quạt máy, đèn chiếu và không lấy tiền điện.

Anh em Hướng đạo sinh tận tâm giúp rất nhiều công việc.

Ông Phòng như Cường cho 3 hộp sơn, nam cái bát.

Hạp Majestic cho mượn không lấy tiền : máy truyền thanh, và máy chiếu ảnh.

Ông Phạm Tá ruộm không lấy tiền bốn trăm trứng vải.

**Một cử chỉ cảm động**

Trong công việc trang hoàng nhà hát lớn, ban bài trí có thuê ông Cai

Phả và bảy người thợ làm công nhật và đã dự định một số tiền công cao để cho việc chóng xong. Vừa rồi tính toán các môn chi tiết, ông Cai Phả và anh em thợ mới cho chúng tôi biết rằng anh em vui lòng giúp công không, gọi là gom góp đôi phần vào công cuộc của « Anh Sáng ». Ông Cai Phả lại hứa đưa cho hội một trăm hội viên trong anh em càng nghề.

Thật không cử chỉ nào làm chúng tôi cảm động bằng cái cử chỉ ấy của anh em thợ.

Cử chỉ ấy đã tưởng là chúng tôi một cách rất mạnh và đã tỏ ra

rằng mục đích của hội Anh Sáng được các anh em thợ hiểu như anh em thợ thức vậy.

Cái cử chỉ của anh em lại nữa nhận, đẹp để nữa vì anh em khi đến nhà, làm như mình đến thăm việc lấy tiền chứ không nói ngay là đến giúp hội.

**Mấy lời cảm tạ**

Ủy ban tạm thời hội Anh Sáng trên trong cảm tạ hết thấy anh em chỉ em hội viên đã đến chứng kiến cuộc diễn thuyết cổ-động tại nhà hát lớn tối thứ hai 16-37 vừa rồi. Tâm lòng biết thành của anh

em chỉ em đối với hội là một cái bằng chứng chắc chắn của sự thành công.

Ủy ban tạm thời lại có lời xin lỗi những bạn vì đến chậm qua mà hết chỗ, không vào được.

Tiếc rằng nhà hát lớn thành phố không thể chứa thêm được vài nghìn người để ai nấy đều có thể dự buổi hội họp đầu tiên của Anh Sáng.

Nhưng xin các bạn cứ yên lòng Hội viên hội Anh Sáng còn nhiều dịp họp nhau để công tiến hành công việc cho hội.

Lần sau, chúng tôi sẽ chọn một nơi hội họp rộng rãi hơn để ai nấy đều có thể tới dự được.

Ủy ban tạm thời hội Anh Sáng

## SỔ VÀNG

MỘT CÔNG CUỘC NÊN HƯỚNG ỨNG

# THANH NIÊN VỚI HỘI ANH SÁNG

Mi cũng biết Việt báo là tờ báo hàng ngày tha thiết với những công cuộc có tính cách nhân đạo và xã hội. Xin trích đăng sau đây một bài xã thuyết của báo ấy:

**S** CỐT từ Nam chí Bắc, không còn ai không biết nhóm « Tư-lực-vấn-đoàn ». Mỗi năm về trước, các nhà văn trong nhóm đó đã nhiệt liệt công kích những tục đồ, những thói hư của hội thầy các hang người trong nước.

Lấy từ Phong-hóa làm cơ quan, nhóm đó đã riêu cợt hết thầy các điều đáng riêu cợt...

Nhưng đâu ai không có cảm tình với Tư-lực-vấn-đoàn cũng phải công nhận rằng qua thời kỳ phá hoại đến thời kỳ kiến thiết, nhóm đó đã thành thực theo cái chương trình đời mới xã-hội Việt Nam. Một chứng cứ nhóm Tư-lực đang lo liệu lập hội Anh-sáng để bài trừ những nhà hang chuột.

Chúng ta còn đợi gì mà không lên tiếng hưởng ứng với các nhà văn trong Tư-lực-vấn-đoàn.

Hỡi các bạn thanh niên nam, nữ! Chúng ta chớ lãnh đạm với một hội mà mục đích chứa đầy những tư tưởng « vị tha ». Hãy biến tên vào hội, hãy đem lòng bằng hát, chỉ quỳ gối và sự tận tâm của chúng ta ra để phục vụ cho hội Anh-sáng chóng thành lập.

Mặc dầu chúng ta có cảm tình với Tư-lực vấn đoán hay không, nhưng chúng ta phải tư báo:

— « Các nhà văn trong Tư-lực chỉ có sáng kiến lập ra hội đó. Còn hội hành lập và vững bền hay không, một phần lớn là nhờ ở sức ủng hộ của chúng ta, thanh niên nam nữ trong các giới ở bu kỳ.

« Chớ do dự, chớ hoài nghi, chớ chia bè đảng, hỡi các bạn!

« Đứng trước một việc từ thiện đích đáng về có ảnh hưởng sâu xa đến sự sống của đồng bào chúng ta, chúng ta chỉ biết có một khẩu hiệu: hợp quần để làm việc ích chung, để gây sức mạnh ».

Có biết không các bạn! Hiện giờ trong xã hội, chúng ta đang bị một mối đe dọa không hay nó bao bọc quanh mình chúng ta. Chúng ta không cần đếm xỉa tới cái dư luận hô hô của hang người đâu đã hoa râm, tuổi đã sẽ chiều, nhìn đời bằng con mắt bi quan, vì không hiểu chúng ta mà luôn luôn đặt lợi công ích.

Chính trong dân thanh niên cũng có người tỏ cáo chúng ta một cách nghiêm khắc trước tòa án dư luận của quốc dân.

Chúng ta phải cải chính lời tỏ cáo ấy. Chúng ta không thể ngồi yên để nghe những lời buộc tội gay gắt có thể làm hại đến thanh danh của chúng ta.

Nhưng cải chính bằng cách nào? Chỉ có cách chúng ta tỏ ra rất sôi sảng với hết thầy các công cuộc có tính cách ích chung.

Nay hội Anh sáng sắp thành lập, đó là cơ hội để chúng ta tỏ cho người rõ mình.

Đội với những ai công kích chúng ta, chúng ta phải tỏ cho họ biết rằng: nếu trái tim của chúng ta có thể đem vì với một cây đàn mà mỗi giây tiêu biểu cho một nết hay hoặc tai xấu, thì ở chiếc đàn của chúng ta, chỉ giây nhân loại là giây để rung động hơn hết.

Phạm-mạnh-Phan  
Việt báo số 302

CÁC BÀI DIỄN VĂN tối hôm 16-8-37 tại nhà hát lớn, hội Anh Sáng sẽ in thành tập cùng với những bài diễn văn khác về sau này để ban cho các hội viên. Lý tiền giúp quỹ Anh Sáng.

Lý viên tam thời hội Anh Sáng

## Muốn đạt được:

### Hạnh-Phúc Danh-Vọng và Giàu-Sang

Sau mười năm lưu lạc ở nước ngoài, giáo-sư LỘC đã học được khoa thời miên truyền-truyền của người Ấn, và khoa triết tư của người Nhật. Về khoa triết tư, giáo-sư LỘC đã được nhiều người công nhận là hay. Thứ nhất là về khoa Thời-miên giáo-sư LỘC sở gĩ hơn các thầy khác là ở chỗ tuyên tập nhanh chóng và biến hóa mau nhiệm.

### Cảnh Tỉnh Chông Con

Những bà nào chẳng may gặp phải chông con quá ham mê sắc dục sướng-ca, thường hay tìm thú, chơi bời ở những chốn ca lâu tửu quán, quá ra, biếng nhác cả công ăn việc làm, lãnh đạm cũng vợ con gây ra lầm cảnh thương tâm, giáo-sư LỘC xin hiến một phương pháp rất mau nhiệm để cảnh tỉnh chông con và gây lại hạnh phúc.

TỐI THỨ HAI 23 AOUT, HỘI 21 GIỜ

TAI NHÀ HÁT LỚN HANOI  
ĐOÀN CA VŨ **MAY - BLOSSOM**  
diễn giúp hội

## ANH - SÁNG

CÁC CÔ: Dung tiêu Y, Phạm lý Hương,  
Hoàng Lệ, Dung ngọc Y

tiếng nguyện trở hết tài nghệ để hiến khán giả một cuộc vui đặc biệt trước khi trở về Hong-Kong.

Chương trình riêng  
Xin lấy vé trước tại:

Hiệu **CÔ-ĐA**, gian hàng nước hoa

Các hiệu thuốc: **VŨ - ĐỒ - THỊN**  
**HOÀNG-XUÂN-HÂN**

Hiệu sách: **THỤY-KÝ**  
Tòa báo: **NGÀY NAY**

### NHỮNG BÀI CA



## ANH SÁNG

BÀI THỨC NHẤT

Điệu La Badge

ĐIỆP KHŨC

Nào! đem Anh Sáng soi tới  
Vầng lối tâm cho người cùng lối  
Nào! đem Anh Sáng soi tới  
Đời lối tâm bao người

Anh em! thấy chăng trong đời  
Còn bao nhiêu nỗi đớn đau  
Đàn ta biết bao nhiêu người  
Lâm than neo nhức bấy lâu  
Trong xô vách nát lều tranh  
Chen chúc sống dưới trời xanh  
(điệp khúc)

Gian nan sống cho qua ngày  
Đời quen lo ốm với đau.  
U mê chất trên đồng lầy  
Đời vui trời sáng biết đâu!  
Thần xác nhuộm sắc bùn đen,  
Tâm trí nhuộm sắc bùn đen.  
(điệp khúc)

Trong khi chúng ta an nhàn,  
Cười trông tươi thắm tháng năm,  
Bên ta tiếng kêu cơ hàn  
Thăm vang trong chốn tối tăm.  
Chui rúc với chôn bùn than  
Đầu dầm ước có ngày hơn  
(điệp khúc)

Tiền-đuy-Hung và Thế-Lữ

BÀI THỨC HAI

Điệu « Chant Fédéral des Louvainens »

Anh em kia Anh Sáng tới soi  
Xóm nhà tranh tối tăm đây,  
Bao nhiêu người biết cố sống vui  
Thấy đời hoa sáng tươi đây,  
Anh Sáng! bay cao, bay xa khơi!  
Ta đứng lên đua nhau đón mòi  
Cùng nhau ta reo lên,  
Cùng nhau ta ca lên,  
Cùng nhau reo,  
Cùng nhau ca  
Cùng nhau ta ca hát lên  
Mừng cho Anh Sáng ra đời.

Con chim vàng hót sáng dưới mây,  
Nó mừng ca ánh dương cười  
Đương quang về chiếu hết đó đây  
Chiến người vui xuống muôn loài  
Gió, bướm, hoa, cây, chim đưa vui  
Trông ánh sương rung rinh sáng người  
Cười lên anh em ơi  
Cười lên anh em ta!  
Ồ hồ hồ  
À ha ha  
À ha ha!  
Sung sướng thay!  
Mừng cho Anh Sáng ra đời

Thế-Lữ

(Còn nữa)



CẢNH KHÔNG NÊN CÓ NỮA  
Trí thức và sự tôn ti trật tự ở thôn quê.



**BÙN LẦY NƯỚC ĐỌNG**

**V**ẤN-ĐỀ di dân không phải đến bây giờ mới có. Đã từ lâu lắm, dân Annam nhận thấy mình ở quá chật chội nơi miền hạ du sông Hồng Hà và coi việc tràn ngập vào miền nam là một sự cần. Theo luật thiên nhiên không thể cưỡng được, họ dần dần, từ từ chiếm lấy Đông dương hoặc trong sự hòa bình, hoặc bằng sức mạnh của lưỡi gươm, ngọn giáo. Người Mọi, người Chăm, người Chán lạp, những dân tộc yếu đuối, trước sự tràn ngập ấy, có khi bị diệt vong, có khi bị xô đuổi vào những thềm son cũng cốc, để đất cát ruộng nương lại cho người Annam hùng cường hơn.

Gần đây, thời Thiện-Trí, Tự-Đức, việc di dân lại được triều-đình chú trọng. Có những quan chức riêng, các ông doanh-diễn-sứ, coi sóc về việc khai khẩn những miền khoáng dã. Ông thượng Nguyễn-công-Trứ đã nổi tiếng và lưu danh thơm về hậu thế vì đã từng có công đem dân đến khai thác những miền duyên-hải. Phát-diệm Tiền hải cũng là nhờ ông mới có. Lối di-dân của các ông doanh-diễn-sứ rất là giản dị: mộ dân như mộ lính, rồi đem đám quân ở hợp ấy đến nơi khai khẩn, lập

thành làng, thành ấp ở dưới quyền chỉ huy, quyền sinh sát nữa của các ông.

Những công cuộc di-dân ấy đến lúc là cờ ba sắc đến Đông dương thì bị đình-trệ lại. Số dân chúng ở miền trung châu không vì thế mà ngừng, cứ mỗi ngày một tăng. Đến nay, nạn nhân-mãn ở miền Trung, Bắc Đông Pháp đã đưa dân quê ở những tỉnh Thái-Bình, Nghệ An chẳng hạn đến chỗ vô cùng đói rét, vô cùng khổ cực. Tìm cách cho họ có cơm ăn, có áo mặc, đã thành ra một vấn đề quan trọng, cần phải giải-quyết trước hết, cần phải giải-quyết ngay.

Chính phủ đã nhận thấy điều đó, ta nên lấy thể làm mừng. Ông

toàn-quyền Brévié, trong bài diễn văn đọc lúc khánh thành đập Đô-lương, có tuyên bố rằng giải quyết vấn đề nhân mãn, có hai tiền hành một cách mau chóng công cuộc dân thủy nhập điền ở miền Bắc, hai là di-dân vào phía tây miền Nam.

Công cuộc di-dân đây không phải là đem dân đến làm lao động cho một điền chủ. Lối di-dân như vậy không phải giải quyết được vấn đề gì, mà lại đi hại nữa: cái hại tạo thành một hạng lao động nông dân nai lưng làm việc khổ sở cho một số ít người hưởng. Và lại hạng lao động ấy, vì không có điều gì đáng buộc họ với ruộng đất họ khai

thác, nên chỉ có một điều mong mỏi: là chóng hết hạn giao kéo để họ được về quê hương. Nạn nhân-mãn, vì vậy, vẫn là nạn nhân-mãn.

Vì những lẽ ấy, điều cốt yếu trong việc di-dân, là làm thế nào cho nông dân đem đến khai thác miền khoáng dã trở nên chủ-nhân những ruộng nương họ đã có công bón tưới. Có như vậy, họ mới sẵn lòng ở lại, sẵn lòng coi nơi họ có nhà, có ruộng là quê hương mới của họ.

Quê hương mới! vấn đề di-dân thành bại là do ý tưởng ấy. Nếu những nông dân đi vào miền Nam coi nơi họ ăn làm là quê hương của họ, thì mọi việc đều ổn thỏa. Đó là một điều khó khăn, vì phần đông dân quê chỉ quanh quẩn sau lũy tre xanh, và nhất là vì họ có những quan niệm về gia-đình xã hội quá hủ, vì họ không thiết trọng sự sống của họ mà chỉ biết trọng sự thờ phụng tổ tiên. Bao giờ người dân quê không coi việc tạ mộ bố mẹ, ông bà, là một nghĩa vụ cần thiết hơn hết thảy bây giờ sự di-dân sẽ rất dễ dàng. Muốn thế, dân quê phải có học. Muốn thế, chính phủ cần phải tuyên truyền phổ thông những ý nghĩa mới về cuộc đời. Muốn thế công cuộc giáo dục dân chúng cần phải đi đôi với công cuộc di dân.

**DI DÂN**

**MỘT ÔNG THẦY BÓI ĐẠI TÀI...**



Chỉ xem chữ ký mà đoán được tánh tình người ta. Ai muốn hiểu đời đi vàng trong lai mình ra sao, chỉ cần gửi chữ ký tên mình, tuổi và kèm theo ngân phiếu 7 hào hoặc 15 tem 5 xu cho Mtre Khánh-sơn boîte postale 94 Hanoi trong 7 hôm sẽ rõ. Thần thể từ nhỏ đến già, vợ con, của cải, tình duyên, con cái, kẻ thù, bệnh tật. Ở gần xin mới lại (28 hàng bán trên) Bourria.

Cours de graphologie par correspondance. Học xem triết-lý bằng cách gửi thư, không biết xem, vì chính Mtre Khánh-sơn đã đào tạo ra M. Nguyễn-huy-Yến ở Nam-kỳ, M. Ngô-vi-Thiệt cũng mấy thầy nữa mới ra đời.

**TRƯỜNG THĂNG - LONG**

1850 học trò  
4 lớp học đã làm thêm  
Ngày nào học:  
Các lớp tiểu học và sơ học:  
31 Août, sáng 7 giờ sáng  
Các lớp trung đẳng, tiểu học và  
trung học: 1er Septembre, sáng  
7 giờ sáng.

**CABINET D'ARCHITECTE**

**NGUYEN - CAO - LUyen**

**HOANG - NHU - TIep**

Architectes diplômés, P. L. G. I.

Angle Rue Richard et

Borghis Desbordes - Hanoi

Hiền giã, vì dân quê vẫn còn có cái quan niệm cũ về đời người nên người ta cần phải trong cái quan niệm ấy, lập nên ở những nơi đi dân đến, những làng, những đình, cũng cách tổ chức hiện có ở thôn quê miền Bắc. Song lập làng, lập đình thì còn có thể được, đến những hương mộ thì cần phải có người hương hoa, thì khó lòng mà thiên vào nơi xứ sở mới được. Có lẽ một phần lớn vì thế, mà công cuộc di dân vẫn chưa có kết quả mỹ mãn.

Đạo nghị định riêng ngày 20-3-1936 về tiêu doanh điền cũng dựa theo cái quan niệm cũ của dân quê để mong giải quyết vấn đề di-dân. Theo đạo luật ấy, một

người hay một hội có thể đứng lên xin đồn điền rộng tới 500 mẫu tây để đi dân đến khai khẩn. Người ấy, hội ấy sẽ là ân-nhân của dân, sẽ coi như là một ông chủ và sẽ chịu hết trách nhiệm đối với chính phủ. Trong vòng mười năm sẽ được miễn thuế. Hết 15 năm, sẽ có một hội đồng đến xem xét: nếu lúc đó khai khẩn chưa xong, hội đồng có thể gia thêm một hạn 5 năm nữa. Nhưng bằng ruộng đất đã khai khẩn hết, người ân nhân sẽ được một phần ruộng lớn, nhưng không bao giờ quá một phần tư số đất đã vỡ, còn bao nhiêu thì đem quản phân và đem lập làm công điền. Người ân nhân lại có

thể được thưởng bản lạm hoặc có khi được bắc đầu hội tinh nữa. Tuy có nhiều lợi như vậy, số người muốn làm ân nhân rất là ít. Là vì những nhà giàu ở xứ mình thường thường rút rút và đi đã no đủ rồi, không còn thiết làm ơn cho ai nữa: ở ngay làng họ, họ đã có đủ thế lực, có đủ danh-vọng, họ còn hơi đầu mà mua việc vào mình. Muốn cho công cuộc di-dân có kết quả tốt tươi, không thể nhờ vào họ được, phải nhờ đến những người có lòng xả kỷ, có chí quả cảm, mà những người như thế rất ít và thường thường lại rất nghèo. Vì vậy có người bàn nên giao

công cuộc di-dân cho một cơ quan của chính phủ, có tiền, nhiều, có thế mạnh, có đủ phương pháp để tiến hành công việc. Đó cũng là một ý kiến hay. Nếu cơ quan ấy không có những đặc điểm của những công sở: chăm-chap, bệ vệ, và đầy giấy mả. Một cơ quan không có tinh cách công sở nữa; một cơ quan luôn luôn sẵn sàng đến thăm dân nghèo đem đến miền thực dân. Một cơ quan vừa theo đuổi công trình thực dân lại vừa tận lực làm cho dân có nhà ở sáng sủa, cao ráo, có một cách sinh - hoạt bộp về sinh, và nhất là có một tinh thần mới, một bộ óc văn-minh.

Hoàng-Đạo

**H**ỘI ANH SÁNG đã được phép thành lập. Rồi đây hội sẽ đem ánh-sáng vào cuộc đời lao khổ của dân quê, chặt-vật của lao-động, dân nghèo. Phần đông bạn trai đều hưởng ứng khuyến khích. Còn chị em ta cũng một phần tử của quốc-gia, với lại một công cuộc xã-hội cần thiết cho nước nhà như vậy, ta há lại làm ngơ được hay sao!

Anh Sáng không phải hội riêng của nhóm *Ngay Nay*, mà của tất cả các bang người trong nước. Người nước kẻ họa, tinh đoàn thể vì đây mà nảy ra.

Chị em ta ngoài công việc gia-đình, còn muốn gánh vác việc xã-hội. Anh Sáng ra đời giúp cho chúng ta trong sự lựa chọn việc làm.

Còn mục-dịch nào nham-đạo, bác sĩ hơn là mục-dịch của hội ấy.

Các bà quý-phái bên Âu-Mỹ thường trong một tuần lễ để dành riêng một ít thời giờ làm việc nghĩa: tổ chức những cuộc vui lấy tiền cho hội phước thiện, hoặc đi thăm kẻ nghèo, tùy từng người, cho quần áo, tiền bạc. Đối lại, các bà nước ta chỉ đức chuông, đức tượng, lập đền này, dựng chùa kia. Vẫn biết rằng tôn giáo ta cũng nên sùng bái, nhưng người đã khuất không cần cứu cấp làm cho bằng kẻ sống phải chịu những sự thiếu thốn. Những tiền đi lễ bái bót lại có thể cứu sống được bao nhiêu gia-đình ở trong cảnh cũng khổ.

Chị em ai được ở địa-vị cao quý của xã-hội, nên nghĩ đến người xấu số chung quanh mình. Ta không nên nghĩ cách làm cho hạnh phúc của ta được bền chặt, còn ngoài ra, ai chết sống mặc ai.

Tiếng gọi của sự khổ sở của những người không nhà ở, không đủ cơm ăn, áo mặc, thiếu thốn mọi thứ, đã làm động mỗi từ tâm của bạn trai.

Còn ta là đàn bà, trời đã phủ cho ta cái tình dễ cảm, ta nữ lòng nào đứng trước những cảnh huống thống khổ ấy mà không chút động

## PHU NỮ' VỚI HỘI ANH SÁNG

lòng. Những đồng bào làm vào cảnh nghèo cũng là người như ta; vì hoàn cảnh, vì số mệnh, vì thiếu tiền phải đánh sống một cuộc đời tối tăm vất vả.

Bổn phận của ta là góp sức để tìm hết cách hồng đem lại cho họ đời chút hạnh phúc mà họ cũng có quyền được hưởng như ta nếu họ không thiếu tiền.

Thời buổi này không phải thời buổi lý thuyết suông. Phải thực hành. Công cuộc xã hội của đàn bà cũng như đàn ông.

Chị em không nên lấy cớ vì tài hèn sức mọn mà ngại ngại. Một công cuộc lớn lao như hội Anh Sáng không phải một người tài giỏi xuất chúng làm nổi. Có nhân dân nói: một cây làm chẳng nên non, ba cây nhúm lại nên hòn núi cao.

Người có công kể có của, đồng lòng với nhau thì đầu việc khó đến đâu cũng thể làm được.

Những lúc rồi, xin mời chị em hãy qua bước vào những ngõ hẻm của thành phố Hanoi, các chị sẽ thấy cảnh sinh hoạt của những hàng người trong ấy thế nào. Tôi xin phép ông Lê-van-Trương mượn một đoạn văn của ông trong « Hà-nội ở đây »:

« Đây là những ngõ hẻm, ngày mưa thì bùn lầy nhớp, mà ngày nắng thì xông lên một thứ mùi ghê gớm chỉ có ở các ngõ hẻm Hà-nội.

« Đây là những gian buồng hồi hơn xàn lim nhà ngục, ướt hơn hầm rượu, là những gác sàn rộng bằng cái mặt bàn mà người ta dùng để phơi cơm ngay đấy, mà cũng tiện ngay đấy.

«... Ở đây người ta đã đau

khô, đã lo nghĩ, đã lăn lộn, đã bị chết dở để sống những cuộc sống nhục nhằn... ngặt nghèo.

« Chúng nó sẽ tổ cho ta thấy những khuôn mặt hốc hác vì ưu tư, xanh xao vì bệnh tật, hom hem vì đói rét, những bữa cơm chan canh bằng nước mắt, lỗ lổ bằng hy-vọng của ngày mai. »

Còn ở ngoài ở Hà-nội thì hàng nhà tranh lụp xụp tối tăm bần tiện như hang chuột. Người ở chung với súc vật.

Chắc có chị tự hỏi: sao họ ở được những nơi ấy? Tôi xin thay mặt họ trả lời: ta chưa có ông, các bà, chúng tôi không ở đây thì biết tìm đâu được nơi che nắng mưa.

Như chúng ta, họ cũng muốn sống, muốn có những nhà cao ráo để ở. Nhưng họ còn phải vật lộn với những nỗi khó khăn để tránh sự đói rét, nên không thể nghĩ đến những căn nhà về sinh được.

Vậy thì chị em chúng ta còn đợi lúc nào mới ra tay giúp đỡ họ. Chúng ta ai là người có lương tâm, được no ấm, không nên quên đồng bào lao khổ.

Chúng ta hãy mau mau hàng bãi cùng bạn trai ủng hộ và cổ-động cho Anh Sáng.

Vì Anh-Sáng sẽ đem đến cho anh em chị em lao-động, cho kẻ nghèo, cho dân quê những căn nhà sạch sẽ.

Vì Anh Sáng mà đời họ sẽ vui vẻ, có chút hy-vọng.

Vì Anh Sáng sẽ cho dân ở thôn quê hưởng chút ít về sinh.

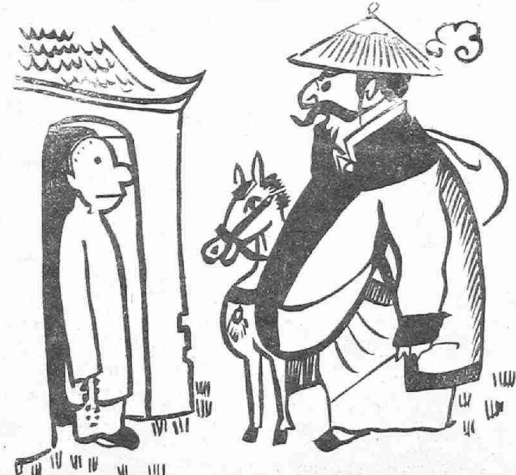
Vì những tia sáng của Anh Sáng gieo đến đầu thì con ma bệnh phải sợ mà lánh xa.

Vì đi đời với Anh Sáng, có Tự-lực-học-đoàn làm cho nạn thất học ở xứ ta bớt dần.

Gây hạnh phúc cho người khác: tức là xây đắp cái hạnh phúc của mình. Giúp đỡ cho kẻ nghèo là một nghĩa vụ thiêng liêng đáng kính, đáng phục.

Mong chị em hưởng ứng vào hội Anh Sáng cho đồng, cổ-động cho hội chóng thành lập để ta khỏi mang tiếng là hững hờ với công cuộc xã-hội.

BICH-LAN (Tourane)



GUANG

— Nhà sư cho tôi trọ một tối.  
— Xin rước ngài vào, cửa Phật không bao giờ hẹp với ai.

**Thơ đình công phản  
đối truyền đơn  
khiều khích**

**O** Saigon mới có một bọn giữ truyền đơn hồ hào các thợ thuyền nên họp nhau lại để ủng hộ cho thơ đình công hằng xe lửa. Dưới truyền đơn kỳ: Đảng cộng sản để từ quốc tế. Những thợ đình công lấy thể làm bất bình nên có viết bài đăng báo phản đối tờ truyền đơn kia, đại ý nói vì họ bị lương ít không đủ sống và bị đối đãi khắc nghiệt nên đình công để yêu cầu chính phủ để ý giúp đỡ họ, chứ không vì theo một đảng của họ rất trật tự và không đình công gì đến chính đảng nào. Tờ truyền đơn kia họ cho là có kẻ dụng mưu khiêu khích để chính phủ có công triêng trị phá rối cuộc trị an, nên họ hết sức phản đối tờ truyền đơn ấy.

**« Nguyễn soái »  
bị bắt rồi!**

CÁC tin đồ đạo « Cao đài » ở Bắc Liêu, hôm một rằm, họp nhau khá đông ở Thành thất. Ng-ngọc-Điền cầm đầu cuộc hội họp, tư vấn là Nguyễn soái, ăn mặc như kép hát, và bắt các tin đồ mặc áo vàng quần trắng và cao đầu trục lóc, rồi cho họ làm lính hết. Trong Thành thất, có

Gọi chuông



—Cố ai trong nhà cho mượn chiếc ghê đây.

**TUẦN LỄ MỘT**

quat, khi giới trưng bày như một doanh trại.

Các tướng nhà giới chưa kịp đi chinh phục dân đã bị ông chủ quận sai hương quân tới bắt cả nguyên soái và mười một tin đồ về giam.

Khi giải lên ông chủ tỉnh thì các thiên tướng đều giả cảm không chịu nói một lời nào.

Không biết tướng nhà giới sẽ có phép gì cao cường, nhân dân còn mong đợi!

**Lời tuyên ngôn của  
viên thượng thư bộ  
chiến tranh Nhật**

**O**NG Sugiyama tuyên bố rằng Nhật bản đã nhân nhượng chịu đựng

nhiều thứ, song không giúp sự thực tâm của Tàu.

Ông lại trách rằng Trung-Hoa cứ giữ thái độ khiêu khích và dự định giúp việc chiến tranh! (Giả Trung-Hoa biết điều đáng dự định chiến tranh, để mặc quân Nhật tràn khắp cả Trung-Hoa, có phải để chịu không) Bớt vấy Nhật đâu phải khai chiến với Tàu cũng đành lòng.

Xem đủ đủ biết người Nhật có muốn chiến tranh làm gì đâu. Nhất là bọn quân nhân nước Nhật lại càng muốn hòa bình lắm! Sở dĩ có chiến tranh là tại Tàu. Lý luận lắm, vì nếu Tàu mở rộng đất đai cho quân Nhật đến chiếm cứ thì làm gì có chiến tranh. Quân Nhật, và nhất là thượng thư bộ chiến tranh Nhật, vẫn muốn hòa bình lắm.

Xứ Đông Dương ta, hẳn cũng nghĩ thế, nên không cần phóng bị gì. Ngày nào quân Nhật kéo tới, ta chỉ việc không phản kháng, lái nhiên không có chiến tranh.

Bách-Linh

**HỘP THƯ**

**Ông Nguyễn-Mở, Bắc-ninh.** — Những bài khác không đăng được. Những bài đăng rồi, nhà báo sẽ trả tiền nhuận bút nếu ông muốn. Những bài ngắn quá, đăng 4 bài mới tính.

**Cái chính**

1.— Bài «Danh dự nhà quê» trong số báo vừa qua xin đọc là «Danh dự nhà nghề» cho đúng.

2.— Trong «Hộp thư», số báo vừa qua, ở Phan-Khôi xin đổi là ở Phan Khoa, vì thợ nhà in đã xếp lầm. Xin lỗi ông Phan-Khôi nhé.

**NGƯỜI và VIỆC**

**TỰ CHÍNH TRỊ HAY LÀ  
BUÔN THUỐC PHIỆN LẠU**

**C**HẢ biết đảng Quốc dân và bọn Nguyễn-thái-Học trước kia có thù riêng gì với ông Clémenti không mà mới đây trên tờ L'Effort lấy cớ là xin ăn xà cho bọn chính trị phạm còn lại, ông ta viết một bức thư van lơn rất dài để lừa ông Tổng trưởng thuộc địa Moutet.

Ông ta đem những sự bí-mật tối tăm của Việt-Nam Quốc Dân Đảng ra kể: «đảng này và bọn Nguyễn-thái-Học chỉ là tay sai của hội Gang Bleu et Rouge (bọn buôn đồ lậu). Hội kín này có cả chi nhánh ở khắp thế giới. Chính bọn họ đã đem thuốc phiện vào để đầu độc dân gian (1), cai quản các nhà mại dâm, các việc như nhớp, buôn cả súng đạn, dùng đường bọn phiện loạn, bọn cách mạng trốn lui ở ngoại quốc và khi cần dùng, bọn Gang bleu et rouge đem các tay chính trị kia để đổi chác với chính phủ... Sau vì việc cai trị

của ông toàn quyền Pasquier không hợp với bọn ấy, họ bèn sai Nguyễn-thái-Học tổ chức ra đảng bạo động. Học buôn rêu và sau khi đã suy nghĩ kỹ rồi, đem các cơ quan bí-mật của đảng Mệnh-Thanh (?) ra tổ giặc với số mặt thám ».

Ông Clémenti nói một cách quả quyết và rành mạch, như đã có đúng tay vào công việc của đảng buôn thuốc phiện lậu đó. Kỳ thực, «những sự bí mật tối tăm» của Việt-nam Quốc Dân Đảng chỉ là những sự bí mật của cái đầu óc tối tăm của ông Clémenti mà thôi.

Ông đã rút ở cái óc tối tăm ấy một đảng rất bí mật là đảng «Mệnh-Thanh» từ xưa không ai biết là đảng gì. Người ta chỉ biết có Việt-Nam Thanh Niên Cách Mệnh Đồng Chí Hội, còn không biết có đảng gì là đảng Mệnh-Thanh cả. Họ chẳng có đảng ấy thật nhưng trong đó chỉ có ông Clémenti là đảng viên «bí mật» mà thôi.

(1) Hay là độc ông Clémenti?

**ÔNG GIÁO HANH  
VỚI THƠ MỚI...**

**L**À hai cái thái cực, là ánh sáng với bóng tối đầy đặc. Nhưng có khác một đồng, là ánh sáng có thể xuyên qua bóng tối đầy đặc; nhưng thơ mới không thể soi sáng được óc đầy đặc của ông Hanh.

Còn nhớ năm nào ở cái hầm diên thuyết của hội S. A. M. I. P. I. C trong Saigon, ông ta đã công kích thơ mới và đã dùng hết cái nhà-nhận của con nhà giáo mà cãi nhau với cô Nguyễn thị Kiêm.

Năm nay, ông ta lại lần mò ra Huế diên thuyết để công kích «thơ mới». Nhưng thơ mới bây giờ đã không còn là mới gì nữa rồi, họ chẳng còn mới đối với ông Hanh. Có lẽ giới cho sống đến 60, 70 năm nữa, ông ta cũng vẫn còn lẩn nhai, lém bém công kích thơ mới, khi nó đã cũ rích từ bao giờ!

Muống mặt rớt thơ mới, ông ta liền bóm hình đặt ra một bài thơ rất tối để công kích:

Tôi không đợi nòn bởi  
Vì tôi không muốn có cái  
Gì để lên đầu tôi.

Thành thử ông ta chỉ công kích ông ta mà thôi.

Bách Linh

1er Septembre 1937

Parution de la

**Revue Pédagogique**

Série bimensuelle: Enseignement primaire supérieur (DEPSFI et BE) préparation au CEPFI

Série mensuelle: Préparation au Baccalauréat 1ère et 2e parties rédigée par les meilleurs professeurs de l'Enseignement public et privé de l'Indochine

SECRETARIAT ET ADMINISTRATION

35 Rue Goussard Hanoi



# TIN VĂN... VĂN

của LÊ-TA

**H**AI-PHONG vừa có cuộc hội họp văn chương. Các ít bạn trai và bạn gái tâu tếu. Chừng năm mươi thanh niên trong hai phái, đó là theo lời *Viet-báo* báo tin.

Tôi xuống Hai-phong. Tôi tìm đến nơi hội họp của cái tao đàn mới mẻ kia.

Năm mươi nam nữ thanh niên là ba cô, và gặp ba các bạn trai vừa là nhà báo, nhà văn, vừa là nhạc sĩ. Quang cảnh buồn tẻ là.

Nhưng có các đĩa bánh ngọt hậu hĩnh lắm. Để hồi lòng mọi người.

Vả lại có cái duyên tươi cười của cô chủ cuộc với hai cô bạn đại diện cho những người vắng mặt.

Cô Minh Hội đọc thơ. Cô Lan Nhung trả lời một bài diễn văn của một bạn trai.

Cả thứ ba không đọc thơ, không trả lời bài diễn văn nào, nhưng cũng có duyên dáng đấy.

Cuộc hội họp bình tĩnh hiền trong một bầu không khí thâu mật.

Người ta phân nản về sự e lệ vô lý của bạn gái Hải cũng, nhưng người ta vẫn nhiệt thành mong các cô sẽ báo ra hơn.

Bao ran nghĩa là... sẽ giữ lời hứa đến dự cuộc hội họp sắp tới.

**Cải chính căn kip**  
Kỷ trước, nhắc đến cái thâm ý của ông Thanh Địch muốn reo tiếng xấu cho Lêta, Lêta hồi ông ấy rằng:

« Ông định nói thế phải hay không? »

« Kia có phải thế hay không? Việc gì ông phải *luống cuống*? »

Thơ in xếp lăm *luống cuống* ra *luống công*.

Tuy thế, ông Thanh Địch vẫn *luống cuống* như thường.

Và vẫn hồi hận rằng đã đại mồm đại miệng.

Nhien ban đọc Tin văn... răn trách lời khi nói đến các ông đồ tây, chỉ nhắc đến mỗi một tên: ông Nguyễn Giang ở Đông dương tạp chí.

Họ lại kể ra các ông đồ khác, mà người đáng kể ra trước hết là ông đồ Nguyễn-mạnh-Tường. Ông « ghé Tường, tác giả những « cười tùm và nước mắt của một cái thanh niên » ấy mà.

Những cái ấy vừa xuất bản thành sách xong.

Ngài thử ngâm mà xem. Cái rỗng tay nghe cũng kêu như cái rỗng annam. Có khi kêu to hơn một chút.

Ông đồ tây Nguyễn Giang ở Đông-dương tạp chí vừa rồi bị cô *Viet-Nữ* bắt cho một cái bat tại hùng hồn.

Nghe đâu ông đồ Giang vừa suýt sủa mà vừa để đơn thưa *Viet-Nữ* trước tòa.

Ông đồ Giang chắc thế nào chả vừa được cái thù lớn ấy?

Họ giết nhau ở bên Tàu. Những cuộc chém giết ấy thực nười sống nhiều trang Đông-pháp.

Hết cả truyện đề nói. Đông-pháp bèn đi kiểm truyện ở mấy chú rùa kiêu.

Phóng viên Đông-pháp hỏi: — Thưa chú, bên Tàu họ đánh nhau...

— Phải rồi.  
— Vậy ý kiến của chú thế nào?  
— Ý kiến của ngộ như thế... như thế...

Thế là, Đông-pháp viết bài đăng. Cùng với những ảnh mà phóng viên báo ấy... (tôi nói đùa đó thôi) sang Tàu chụp.

Thấy cuộc phỏng vấn của mình cũng hay hay, Đông-pháp lại đi phỏng vấn các thím khách về... nghề làm báo.

— Thím có ý kiến gì về nghề báo không?  
— Không. Thế còn ngài?  
Tôi cũng thế.

Lêta



— Me xin phép cho con nghỉ học hôm nay vì con sốt...  
— Thế à! con sốt ra sao?  
— Con sốt ruột mẹ ạ!!

## Hạt sạn

Một cảnh phủ đung, vẫn được nâng cho là đẹp, nhưng nó sẽ dâng yêu hơn nếu nó lại nhòen cười dưới một tia ánh nắng.

Nó cũng muốn nhòen cười lăm, nhất là nhòen cười dưới một tia ánh nắng, nhưng nó chỉ lấy làm khó nghĩ, không biết làm thế nào mà nhòen cười được. Thế mới rầy.

### Khó nghĩ!

Vẫn bài ấy, than ôi!  
Dứt lời, nâng gục vào lòng tôi mà khóc. Nước mắt nàng kể tiếp rõ xuống ngực tôi.

Nâng gục vào lòng tôi, mà nước mắt của nàng lại rõ xuống ngực tôi, thế thì chắc là nước mắt phải chảy ngược lên. Nhưng tại nói: rõ xuống thì không được. Phải nói: rõ lên, hay là vọt lên thì mới đúng.

### Vô ích

Tiểu thuyết *thứ bảy* (14-8-37) trong truyện « Chính với ô-tô » của Lê văn Trương:

Hôm nào các ngài rồi, mời các ngài qua bộ đi qua phố Hàng Mã (Ô cầu đèn) để cho bụi nó phủ lên đầu, nó phủ lên áo, nó chui vào mắt, nó chui vào mũi, vào mũi trong khi một chiếc ô-tô đi qua, thì rồi các ngài mới biết ý nghĩa câu chuyện tôi sắp kể.

Khi đó thì không cần phải nghe câu chuyện của ông sắp kể nữa, cũng đủ thấy tất cả hương vị câu chuyện ấy rồi.

HÀN ĐÀI SAN

### Tin làng báo

Tân viết báo, sẽ ra số đầu vào ngày thứ tư 1-9-37, do ông Phan-trần-Chức làm chủ nhiệm.

Tân viết báo, ra tuần lễ hai kỳ: thứ tư và thứ bảy.

Báo quán 30 Bd Henri d'Orléans Hà-nội.



TRĂNG SÙ — Tôi giết người của anh nặng lắm. Không còn cách gì để gỡ được nữa.

TỘI NHÂN — Khó gì ông cứ nhận quả là ông giết có được không?

**COMMERCE A CEDER**  
A LANG - SON  
pour cause départ — affaire exceptionnelle à enlever de suite — prix très bas — Maison connue et estimée dans toute région — chiffre intéressant susceptible de développement.  
Magasin vente situé centre ville, près marché  
PEINTURES - COULEURS - VERNIS - VITRERIE - QUINCAILLERIE  
Matériaux construction — Entreprie — Bonnes représentations — Fabrique d'ocres comprenant nombreuses machines — Matériel divers — Atelier bois en fer Logement habitation.  
Ecrire : F. I. C. O. P. LANGSON

# VUI.

THƠ

## LÀM KIỆU THAN LÝ TOÉT

Xem Ngày Nay số sáu mươi ba (63)  
Thấy ông Lý-Toét, đã ra nằm đồng,  
Chứa chan hàng lê đôi giồng,  
Thương người lý tưởng hết lòng  
vì dân.

Bấy lâu khét tiếng xa gần,  
Bấy giờ rũ sạch cõi trần đi đầu.  
Trái qua một cuộc bề đầu  
Vợ con nghĩ đến mà đau đớn lòng.  
Mặt mũi bất ngạt xa trông,  
Trong nhà vắng vẻ chiến đông về ai  
Cành khuya đêm ngấn tinh dài,  
Ánh trăng quanh què non đoái  
ngậm gương.

Nghe tình bà lý mà thương,  
Từ Hưu

## TRUYỆN THẬT

### Câu đối tày

Sáu, bảy năm về trước, ở tỉnh Sơn-tây có một cô con gái cũng khá giàu.

Cô có học chữ Pháp rất khá, nên muốn làm khổ nhẽ cho các cậu công tử chỉ muốn làm chồng cô. Cô ra một về câu đối nói rằng chữ nho có câu đối thi, có học chữ tây, có cũng ra một câu, bắt chước các nữ sĩ ngày xưa.

Về câu đối ấy là :

« Cô Công còn kén ».

Tôi quen chưa nói tên cô là Công. Câu đối này khó vì toàn một vần «cô» mà chỉ «còn» là con kén lại thêm khó nữa.

Vì bấy đến nay không nghe thấy ai nói đến truyền ấy nữa và cũng không rõ có ai đối được không ?

P. Quảng Văn

Của Nguyễn-Phú

### Không nguy hiểm

— Ban sáng, ở đó của tôi đâm phải một người đang đi ở dưới đường.

— Có gì nguy hiểm không ?

— Không, vì họ không trông thấy số xe.

Của Lương-Sán

### Hán án

LÝ TOÉT — Lâu lắm, anh em mình hôm nay mới gặp nhau, chẳng hay tôi có hân hạnh được ăn cùng mâm với bác chàng ?

VỢ — Em giận cậu quá, đồng một tí thì cậu bẽ hành bẽ tôi.  
CHỒNG — Nhưng ở xứ ta có được tự do ngôn luận đâu...



# Ngày Nay Thề Thào

NHẬT CHÍNH THỨC MỜI NAM KỲ QUẢ OSAKA DỰ VIÊN-ĐỘNG VẬN-ĐỘNG HỘI 1938

THEO bạn đồng nghiệp Điện-lin trong Nam thì Nhật đã chính thức mời Nam-kỳ dự Viên-động Vận-động hội 1938 ở Osaka. Ủy ban Vận-động hội Viên-động đã phái một đại biểu đi các nước để xem xét tình hình và tổ chức thân thiện.

Đại biểu Nhật đã tới Nam-kỳ, sau khi sang Manila và Bangkok. Trong khi giao thiệp với các tổng cao ở Nam-kỳ, đại biểu Nhật hứa sẽ chịu hết tiền lộ phí và tiền lưu trú ở Nhật cho đoàn tuyên thủ Việt Nam.

Thực là một thái độ xua xua chưa từng thấy trên trường Vận-động. Vì từ xưa đến nay, mỗi khi nước nào muốn dự hội Vận-động ở đâu, đều do chính phủ nước ấy chịu tiền lộ phí và lưu trú.

Có lẽ Nhật đã biết rõ tình hình nên Vận-động ở Đông-dương, nên muốn chiêu lòng chúng ta, họ chịu xuất tiền để chúng ta có dịp qua Osaka một chuyến.

Thậm thùy thay cách hành động của người Phù-tang !

Trong khi ấy, chính phủ Đông-dương hệ động chúng ta xin mở mang nên vận động là kêu lên : làm gì có tiền !

Chúng tôi mong nhà đương chức

nghĩ đến cách hành động của người Nhật !

Nhưng di Osaka, Nam-kỳ sẽ tuyên lya chiến trường cách nào ? Chúng tôi thiết tưởng về môn bóng tròn, xe đạp, quần vợt, Nam-kỳ có đủ trường tài, chẳng nói làm chi. Nhưng về môn điền kinh thì tổng cuộc trong Nam nên điều đình với tổng cuộc Bắc và Trung lấy thêm tuyên thủ. Vì dụ lấy thêm: Trước về khoa bơi lội và anh chàng chạy chân không ở Thần kinh đã nổi tiếng tại Vận-động hội Huế xưa rồi.

Về môn quần vợt, vắng Sáu, Dương, tổng cuộc sẽ cử ai ? Ban đồng nghiệp Điện-lin bên nên trả lại áo lái tú cho bạn Chím, Giao, Nứa, Nhánh để bọn ấy có dịp trở lại, bệnh vực màu cờ sắc hương nơi ngoài quốc.

Chúng tôi rất hiểu đồng tình với báo Điện-lin về điều đó. Vì trước kia tổng cuộc đã hứa cho Cường trở lại ban tài tử, thì tổng cuộc chẳng nên hẹp hòi với bọn Chím, Giao, Nứa, Nhánh làm gì. Huống chi, lúc này là lúc Nam-kỳ cần có đủ tinh binh, mãnh tướng để có một đoàn đại biểu đứng đầu ở vận động hội Osaka.

Chúng tôi tin ông Triệu văn Yên sẽ thu xếp việc này một cách ổn thỏa, cũng như ông đã từng thu xếp nổi những việc gai gao hơn.

## HỘI VẬN-ĐỘNG KỶ NIỆM ĐƯƠNG XE LỬA XUYẾN ĐÔNG-DƯƠNG CÓ THỀ CỨ HÀNH Ở HANOI ĐƯỢC KHÔNG ?

Khi ông toàn quyền Robin còn ở Đông-dương, ông đã ký nghị định mỗi năm mở một lần hội ở một kinh đô trong nam xứ Đông-dương để kỷ niệm đường xe lửa xuyên Đông-dương. Nhưng ông Robin về hưu trí, đạo nghị định ấy thành một đứn đẻ mờ mịt.

Năm nay, đến lượt Hà-nội là chức ngày hội. Nhưng phủ toàn quyền, số tài chính còn lưỡng lự, và trễ lại tiền đâu ?

# .CUOI

XÃ XÊ (có tình hầu ăn) — Bác có lòng tốt như thế, tôi đâu dám chối từ.

LÝ TOÉT — Vàng, lễ chiều hôm nay tôi sẽ sang bác.

## Chắc lép

— Rao này buồn quá, tôi chỉ uống rượu cả ngày cho khuấy khuấy mũi lòng, cho quên những nỗi phiền muộn...

— Nhưng anh đừng quên cái môn nghệ của tôi đấy nhé.

Của V. Chính, Hanoi

## Giờ vấn đáp

THẦY GIÁO — B, anh mấy tuổi ?

TRÒ B. — Thưa thầy mười hai ạ, con kén của con ở nhà mười tuổi.

— Thế tuổi của anh bao nhiêu ?

— Dạ thưa thầy, con con hai mươi hai.

— Vậy tuổi hai người gần bằng nhau ?

— Dạ thưa thầy, mẹ con đẻ con trước khi lấy cha con ạ.

Của N. Hương

## Lời con trẻ

Giời mưa to, cầu đi chơi về, dựng cái ô ở góc tường rồi đi thay quần áo.

Một phút sau, một rãnh nước từ từ chảy ở chỗ dựng ô, lan ra khắp nhà.

Hồa, lên 6 tuổi, vội vàng chạy ra sân ra sân kêu to lên rằng :

— Sen ơi ! ... Sen ! ... máy không si cái ô của cậu đi, nó dãi râm ra nhà kia kia !

Phải, Tiền đâu ? Chỉ mang tiền ra mà nói là tiền hơn hết. Trong khi ấy, thuế má không thấy giảm mà vẫn tăng. Vậy chúng tôi chẳng muốn hỏi nhà tài chính : tiền đâu ?

## CÚP DAVIS ĐÁ TRỞ VỀ NỬU-ƯỚC RỒI

Thế là cúp Davis năm nay đã lọt vào tay Hiệp chúng quốc. Austin, Hare, Wilde và Turkey tuy đã hết sức chống lại, nhưng không lại với

bầy họ non : Budje, Mako và Parker.

Còn nhớ hồi trước, bọn họ làm quân Pháp Lacoste, Cochet, Borotra, Brugnon phải vượt bực

tây dương tới bảy lần mới mang nổi cái cúp bạc về Âu.

Đến nay, thì ai là người sẽ đại

đoàn tuyên thủ Hiệp chúng quốc để giải lại cái giải thưởng quý giá kia ?

Trừ phi bọn Budje, Mako, Parker số ruột, liệng áo lái tú qua nhà

nghe như Vines, Perry, Cochet, Tilden, có lẽ khó có nước địch lại

Hiệp chúng quốc.

Nhưng biết đâu, Budje chẳng theo

gương bọn đàn anh, nhập đoàn với Tilden để trở nên trên phố ?

Văn Bình

# PHUC-LOI

AVENU PAUL DOUMER — HAIPHONG

ARTICLE DE NOUVEAUTÉ  
CHAPELLERIE, PARFUMERIE  
LUNETTERIE — CRAVATES  
CHEMISETTES SPORT

SACS Pour Dames & Demoiselles

# Điện ở' trong nhà

**N**HIỀU người vẫn tưởng, rằng muốn sáng chế ra những công trình lớn lao tất phải cần có một phòng thí nghiệm có đủ máy móc tinh xảo, tức là đắt tiền, mới làm nổi.

Những người ấy sẽ ngạc nhiên đến bực nào khi ta cho họ xem thấy các máy móc mà các nhà thông thái Ampère, Guy Lussac, Claude Bernard và Pasteur (đây chỉ kể qua có vài bực danh nhân đã tìm ra các luật lệ biện văn còn làm nền tảng cho khoa học).

Người ta tiêu rất nhiều tiền để chế ra máy cái máy điện không jở khà đi khuấy phục quần chúng được. Xét kỹ ra thì điều đó không cần lắm vì với một tờ giấy thường, ta cũng có thể học biết rõ các luật cốt yếu về điện khi.

Một vật rắn có điện, nghĩa là khi đem vật ấy để gần các chất nhẹ hơn thì chất nhẹ sẽ bị vật có điện hút lại cả. Vậy, vật gì có điện sẽ hút các chất khác khi đem đến gần nó. Trái lại, các vật khác có thể hút những vật có điện, theo cái nguyên tắc của thể chất cũng như của chính trị, là: không có sự hành động nào mà không bị sức phản động đánh lại.

Bây giờ ta hãy làm cho một tờ giấy có điện.

Thật là dễ dàng hết sức: muốn làm được chỉ cần có một tờ giấy học trò thường, mỏng và gai là đủ. Đem tờ giấy đến gần ngọn lửa, hơ lên, cốt làm cho tờ giấy hết ẩm ướt.

Xong, để tờ giấy kẹp chặt vào giữa cánh tay và đùi bên trái. Lúc này tay phải cầm cạnh tờ giấy rồi kéo mạnh về phía mình, cốt cho tờ giấy sát mạnh vào quần áo (quần áo da). Đoạn đưa mảnh giấy đó lên gần tường, ta sẽ thấy nó chạy vụt mạnh vào và dính hẳn lên đấy. Ta có thể lấy con dao, thước kẻ hay vật khác luôn qua giấy và bức tường: tờ giấy sẽ nhấc lên cho vật ấy đi qua rồi lại tức khắc tự dán vào chỗ cũ ngay. Tờ giấy kia sẽ gắn vào tường cho đến khi điện đã truyền vào đấy hết, mới rời ra. Nghĩa là được độ một, hai phút vì không khí bao giờ cũng ẩm và chỉ là một chất « chần » điện xoàng thôi.

Thế là tờ giấy có điện đã hút bức tường, nhưng bức tường không thể đi đến tờ giấy, thì chính tờ giấy đã đi đến bức tường. Thực là một bài giảng rõ rệt về sức hút của các vật có điện đối với vật ở gần.

*Cuộc thí nghiệm thứ hai.*—Ai nấy lật đật biết có hai thứ điện: điện « thủy tinh » hay dương điện... là thứ điện sinh ra khi đem một thời thủy tinh tròn sát vào miếng dạ; điện dựa hay âm điện, tức là điện đã này ra khi đem thời sáp hoặc si sát vào miếng dạ.

Bây giờ các bạn có muốn giảng cái nguyên tắc cốt yếu của điện như sau: « hai vật cùng một thứ điện giống nhau, sẽ đẩy lẫn nhau ra ». Hãy sé một tờ giấy có điện, cốt lấy hai miếng đều nhau. Hai mảnh này vì cùng ở một tờ điện ra, sẽ có thứ điện giống nhau. Lấy ngón tay cái và ngón tay trỏ cặp chặt lấy đầu hai mảnh giấy ấy. Bạn sẽ thấy hai mảnh chạy xa nhau ra. Bạn dứt bàn tay vào giữa thì một mảnh sẽ dán vào gan bàn tay, một mảnh sẽ dán vào mu bàn tay bạn vì bàn tay ấy có sức hút cả hai miếng. Nếu bạn lại rút tay ra thì hai mảnh giấy sẽ lại đẩy nhau rất mạnh như trước.

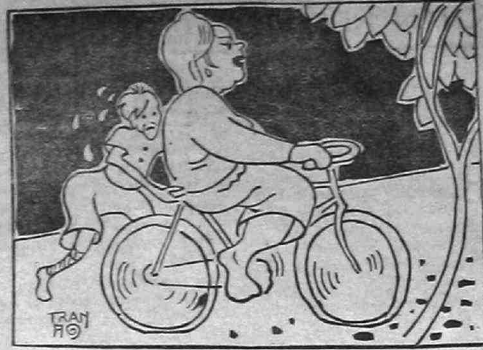
*Cuộc thí nghiệm thứ ba.*— Các bạn có muốn biết các đầu nhọn bằng kim khi lúc gần vật có điện sẽ làm gì chẳng? Ban cầm hai mảnh giấy có điện như trên ở tay trái.

Tay phải cầm một cái dùi thép lia gắn sát đầu nhọn vào khắp mặt một mảnh giấy, nhưng chớ có chạm đến. Bạn sẽ thấy mảnh giấy này tiến dần đến gần mảnh kia rồi dần hẳn vào đấy.

Sở dĩ thế, vì cái dùi đã làm cho một mảnh giấy mất hết điện, khi hết nó sẽ bị sức điện vẫn còn nguyên ở mảnh kia hút lại.

Cuộc thí nghiệm sẽ không thành nếu bạn, đáng lẽ cầm dùi không tại tay, lại lập dùi lên cái cán bằng si gắn là một chất « chần », nghĩa là điện không đi qua chất ấy được.

Như cái thu lôi chẳng bạn, thu lôi là một đầu nhọn bằng kim khi có thể làm cho những đám mây đi qua bị mất hết hoặc một



— Cậu đây nhanh lên cho tôi một tí.

phần điện. Muốn được thế, cái thu lôi phải cho thông liền bằng cái dây kim khi dài xuống tận đất.

Ric et Rac, Paris

THUY-AM dịch

## MỘT CẬU BÉ LẠ



**B**ÁC-SĨ Cecil Reynolds, quản đốc bệnh viện Royal Hospital ở Luân-Đôn vừa mới mới đến kinh đô Anh một cậu bé Hoa-kỳ. Cậu nhỏ này đã được đồng bào

đặt tên là « cậu nhỏ có đôi mắt quang tuyến. »

Tên của bé là Pat Maquis, mới lên 13 tuổi, ở hộ Glendale xứ Californie. Pat thật quả là một « quái trang về cơ thể » vì: cậu không cần đến mắt mà nhìn được.

Ngay khi người ta dùng vải dày, đặc buộc kín hai mắt cậu lại mà Pat vẫn đọc được, viết được; kể lại rành rọt những cái mình trông thấy: bé lái chiếc xe hơi đi quanh các phố trong tỉnh, đánh bi-a, ping-pong, vãn vãn...

Chính năm 1934, trong một cuộc du lịch qua Californie, bác-sĩ Reynolds đã « tìm » ra được « cái kỳ quan » kia. Từ đấy bác sĩ đã làm cho các tay thông thái về khoa học hoàn cầu phải đố ý đến những cái lạ lùng của Pat Maquis. Các cuộc thí

nghiệm diễn ra như sau này: Thoạt tiên người ta buộc kín mắt Pat bằng băng; sau bịt bằng thứ bông aluoplast; sau cùng bằng hai miếng da đen đặc kín hẳn. Thử không còn khe hoặc lỗ nhỏ nào mà ánh sáng có thể lọt lọt mắt Pat nữa. Thế mà cậu nhỏ vẫn đọc được bất cứ bài gì, sách gì; cậu viết lên băng đen không hề do dự; cậu tả tỉ mỉ đến những cái nhỏ nhất ở quần áo các người đi vào phòng cậu đúng mà những người ấy Pat không hề quen biết bao giờ.

Như thế chưa hết, người ta khiêng vào phòng thí nghiệm một cái bàn bi-a. Cậu thần đồng ở Glendale đã chơi và tỏ ra đủ tư cách đối thủ và thắng rất sâu một người tài nghệ trung bình trong lối chơi kia.

Đến cuộc đánh bóng Ping Pong cũng vậy, Pat cũng thắng, tuy lối chơi này cậu phải để mắt nhìn không bỏ những giây phút nào.

Sau cùng, Pat lái nổi một chiếc xe hơi qua các phố đông đúc, trong xe có sáu người. Người tài xế ngồi bên cạnh cậu không hề phải can thiệp đến lần nào cả. Cậu đã trông rõ các dấu hiệu về lối đi đường; cậu không vượt trước xe nào và khi đến phố rẽ ngang cậu rẽ sang không ngần ngại.

Lấy gì mà giảng nghĩa sự lạ lùng ấy?

Bác sĩ Reynolds quả quyết rằng: « luồng ánh sáng đi qua xuyên trán cậu Pat mà vào bộ thần kinh hệ của mắt cậu. » Hiện người ta còn chờ ít ngày nữa, tại Londres sẽ có những cuộc thí nghiệm kỹ càng hết sức để mong khám phá nổi sự huyền bí kia chăng.

Nghĩa là, cậu Pat « nhìn bằng trán ». Điều này có thể cho là lạ lùng công nhận được... tại khi người ta bịt mắt Pat mà nếu lại bịt kín cả trán thì cậu chịu không nhìn thấy gì hết. Chúng ta mong rằng các cuộc thí nghiệm cậu Pat do Bác sĩ Reynolds trông nom rất kỹ lưỡng tại nhà thương Royal Hotel sẽ cho ta hiểu rõ hơn những linh cách đặc biệt của một trạng thái thuộc về cơ quan và sinh lý này.

N. S. Reinhardt, Neustadt T. A. dịch

HIỆU MAY Y PHỤC PHỤ NỮ TÂN THỜI  
TO NHẤT BẮC-KY

# LEMUR

N. 16 Rue Lê-Lợi (giữa cây thị hàng Kèn) Hanoi  
của họa sĩ NGUYỄN CÁT TƯỜNG, người đầu tiên khởi xướng ra phong trào y phục lối mới

# CHĂN NUÔI GÀ VỊT (1)

## Các bệnh truyền nhiễm



THẦY — Mũi để làm gì ?

TRÒ — Mũi để đỡ kính cho khỏi rơi ạ.

### BỆNH GÀ ĐI TƯỚT

**B**ỆNH này đã lâu người ta vẫn lầm với bệnh dịch tả gà. Năm 1934, ông Cere, chánh phòng thí nghiệm thú-y Bác-kỳ, đã tìm ra được thứ vi trùng của cái bệnh rất hay truyền nhiễm đáng sợ này.

Những gà, vịt, ngỗng, gà sống tây đều có thể mắc bệnh này cả.

Lúc mới mắc bệnh, gà đi phân lỏng và rất nhiều. Nhưng thường thường thì bệnh hay khỏi.

Nếu mổ gà ra, ta sẽ thấy gan và lá lách sưng lên, như thể đủ to rằng chứng đi tướt khác hẳn chứng dịch tả, vì mắc bệnh sau này không có hai chỗ đau ấy.

Những gia cầm lành mạnh sinh ra bệnh này vì ăn phải thức ăn đầy bần ở đất hay đầy phân gia cầm ồm hoặc có vi trùng chứng bệnh, nhất là khi nào hơi yếu một chút, vì : thiếu thức ăn, thức ăn không hợp, chuồng không đủ che mưa nắng, thiếu vệ sinh.

Chỉ có hai thứ thuốc chữa gà đi tướt là: pha 5 cty. *bleu de méthylène* vào bột cho mỗi con ăn hay 5 gr. *sulfate de fer* (thiết lưu toan) vào một lít nước cho gà uống.

Vi trùng chứng gà đi đờ, tùy theo từng nơi phát bệnh, có những đặc điểm khác nhau khiến việc khảo cứu vi trùng ở Bác-kỳ có khi cũng không phân biệt được nên đã chế một thứ thuốc tiêm chung dùng rất có hiệu quả, cứ 8 ngày tiêm hai lần, để đề phòng bệnh đó; nhưng thứ thuốc tiêm này chỉ để phòng

đường trong một thời kỳ ngắn và không thích dụng được trong hết thấy các trường hợp về bệnh dịch.

Cũng như khi có bệnh toi, ta phải theo cái phương pháp phòng bệnh để tránh và ngăn ngừa bệnh đi tướt khỏi lan ra.

Như đã nói trong mấy kỳ trước, không nên mang về chuồng những gà lạ trước khi đã nhốt riêng ra ba tuần lễ.

Chuồng gà và chỗ thả gà phải cho sạch sẽ, đồ ăn phải lành và nhiều. Khi trong chuồng có gà mắc bệnh, phải lựa chọn nhốt riêng ra buồng gà ốm hay nghi là ốm và gà lành mạnh, chôn sâu gà chết với vôi sống, tẩy uế nền chuồng bằng nước vôi có pha phen xanh hay *crésyl* cứ 50 gr. một lít và chộn *bleu de méthylène* vào bột cho ăn hay thiết lưu toan vào nước cho uống. Ta phải mang trình sở thú-y một cái chân gà mắc bệnh bỏ vào một cái hộp trong có đựng cát. Định chừng bệnh xong, sẽ sẽ phải ngưng về tiêm thuốc cho những gia cầm.

Ta phải tránh thả rông và bán những gà ốm hay những gà đã nhốt chung với gà ốm và nên nhớ rằng những con đã khỏi bệnh rồi, trong vẫn có thể truyền bệnh đi được, vậy không nên đổi bán những gà ấy.

### BỆNH DỊCH TẢ GÀ

Đó là một bệnh truyền nhiễm gà sinh ra do một thứ vi trùng mà viện Pasteur đặt tên là *baclerium avisepticum*. Bệnh này những chim, gà (gà thường, gà gô, gà nhốt bán, gà tây và chim cẩu) và loài chim ngón chân có da liền (vịt, ngỗng) đều có thể mắc, là một bệnh rất hay lây và thường làm chết tai hại nhiều.

Triệu chứng của bệnh cũng gần giống bệnh đi tướt. Phòng thí nghiệm thường không có cách gì để phân biệt hai bệnh ấy. Chỉ có viên khảo cứu vi trùng là biết rõ được: vi trùng bệnh dịch tả gà hình bầu dục như quả trứng, vi trùng bệnh gà đi

tướt dài và có từng đốt như vi trùng bệnh thương hàn.

Khi gà đã mắc bệnh lâu lâu — từ bốn đến năm ngày — ta bắt mở ra thì có thể biết chắc chắn là bệnh dịch tả nếu ta nhận thấy : lá gan sưng to và có lấm chấm rất nhỏ màu vàng nhạt.

Việc định bệnh làm xong chắc chắn sau khi ta đã gửi tới viên khảo cứu một cái chân gà thì công việc tiêm rất có giá trị và hiệu quả. Thứ thuốc tiêm của phòng khảo cứu sở Thú-y Bác-kỳ chế ra không công phạt và có thể hãm ngay được sự chết chóc ở những chuồng gà có bệnh. Nếu tiêm đề phòng để tránh bệnh, thì không bao giờ xảy tai nạn gì cả.

Phần nhiều những thuốc xưa nay dùng để chữa bệnh dịch tả gà là chỉ cốt để ngăn ngừa tạm thời chứng bệnh : đó là những vi trừ trùng trong ruột, những vi bổ như bột *quinquina*, thạch long đằm, tiêu hồi, quế và gừng chộn đều nhau trong thứ vôi bột rồi cứ sức mới thả cá-phê cho bốn con gà.

Nhưng cần nhất là ta phải theo phép phòng bệnh để ngăn ngừa sự tai hại của bệnh dịch tả gà. Những điều kiện giữ thường thường phải theo để tránh cho gà khỏi sinh bệnh : nhốt riêng gà mới mua về ra một tháng, chuồng sạch sẽ, sáng sủa, thức ăn nhiều, tiêm thuốc phòng bệnh. Khi thấy nhóm có bệnh, phải bắt gà nhốt riêng ra 'trưng lò : gà ốm, gà nghi là có bệnh và gà lành mạnh. Sẽ tiêm thuốc sau khi có dịch bệnh rõ ràng. Thả rông, bán hay đổi cách gia cầm trong chuồng có bệnh phải cấm hẳn.

M. dịch

1. — Xem N. N. những số 70, 71.

Sở Thú-y lúc nào cũng sẵn lòng chỉ vào, giúp đỡ những nhà chăn nuôi. Cần hỏi han điều gì, cứ gửi thư cho ông chánh sở Thú-y Hà-nội, sẽ có thư trả lời. (Nhớ đính kèm tem).

15 Septembre : parution de :

### « LA REVUE PÉDAGOGIQUE »

- 1 - Bimensuelle pour le Cycle Primaire Supérieur et le CEPPI
  - 2 - Mensuelle pour le Baccalauréat
- SECRETARIAT - ADMINISTRATION  
35 - Coussard (Hanoi)

Complètement réorganisée à la rentrée de 1937 - 1938 :

## Institution « HỒ-ĐẮC-HÀM » Hué (Annam)

ENSEIGNEMENT PRIMAIRE ET PRIMAIRE SUPÉRIEUR

- Directeur-fondateur : S. E. HỒ-ĐẮC-HÀM ancien Directeur des Bureaux du Ministère de l'Éducation Nationale, Ministre honoraire
- Directeurs des Etudes : *Ordres des Sciences* : M. HUỠNH-DU, diplômé de l'École Supérieure de Pédagogie. *Ordre des Lettres* : M. CAO-XUÂN-HUY, diplômé de l'École Supérieure de Pédagogie.
- Surveillant Général : M. NGUYỄN - LÊ - THIẾU Bachelier de l'Enseignement Secondaire Local.

Ouverture des classes : Lundi 30 Aout 1937

Brochure gratuite sur demande.

# LUOM LẶT

Hội của các người « đã chết »



THÀNH phố Luân-Đôn Anh có rất nhiều hội ái-hữu. Song vừa rồi, lại có thêm một hội nữa mà người ta không

đo đờ gì mà cho là một hội tối kỳ quái. Kỳ quái là phải vì ai muốn làm hội viên thì ít nhất cũng đã rời bỏ cái thế giới đầy nước mắt này, hay ít nhất cũng phải coi như chết rồi, dù bằng cách nào tùy ý. Hội viên chia ra làm hai hạng : hạng thứ nhất gồm những người đã được các báo đăng là chết rồi ; hạng thứ hai gồm các người mà số sinh-tử đã ghi là chết. Lễ tất nhiên là những hội viên hai hạng này hiện vẫn sống như thường. Như thế tức là có người đã chết chỉ vì các báo đăng nhầm và những người công nhiên « đã chết » ở trong số khai sinh. Hội viên trong hội thứ hai phần đông là các cựu chiến binh và chính các ông ấy đã lập ra cái hội kỳ quái kia. Mỗi năm hội viên họp một phiên rất long trọng. Trong hai nâng cốc rượu « Whisky » họ sẽ ca tụng lại « cuộc đời đẹp đẽ thừa xưa ».

(Gazette de Luxembourg)

Một ông già 108 tuổi lại mọc răng...sữa

Một ông già 108 tuổi nguyên quán tại nước Thổ-nhĩ-Kỳ, sang ở xứ Ái-nhĩ-Đại đã được lâu năm rồi. Trước kia ông lão này đã rụng hết cả răng. Cách đây ba năm, ông thấy tự nhiên mọc nhú lên dưới lợi một hàng răng nanh và răng hàm. Hiện giờ ông ta lại có hai hàm răng thì ba không thiếu cái nào và lấy thế làm mừng rỡ. Vì nhờ đây

mà ông cụ lại có thể ăn được món sườn lợn, món mà xưa nay ông vẫn thích. Người đã được hưởng một sự khác thường của tạo vật này tên là Madiros Tatoi. Ông Madiros còn cho rằng : rằng ông sẽ đi tới cũng nhờ về ông có thói quen hay uống thật nhiều sữa bò.

Nhưng các nhà thông thái lại nói sự màu nhiệm nhỏ bé này nguyên nhân không phải ở đó. Tuy cái hiện tượng hiếm thế song cũng đã xảy ra một lần rồi. Năm 1926, bà Catherine Heimeins, 92 tuổi cũng thấy răng mình mọc lại. Nhưng ông thầy thuốc tại quận bà sinh ra (quận Molstein thuộc Đức) đem bà Catherine ra khám xét nhiều lần. Người ta còn đem hàm răng bà Catherine ra dùng quang tuyến X... chiếu xem; song cũng chẳng tìm thấy sự gì cả.

(Miroir du Monde, Paris)

Gia tài của máy con chim

Đã hai năm nay, hằng ngày, hai cái bói của khách sạn Savoy tại Luân-Đôn, đều mang một giỏ đầy thức ăn vào công viên Victoria Embankment Parc.



Họ đem những đồ ăn tung phất cho lũ chim trong công viên. Nguyên nhân các hành động là lung áy như thế này : Cách đây hơn hai năm, bà Alexander Angus, vợ một tay trạng sư Hoa-kỳ có tiếng, đã tạ thế trong khách sạn Savoy. Trải mấy năm trước khi từ trần, bà Angus ở trọ tại đây và ngày ngày vào đó trưa bà đưa ra công viên tung thức ăn cho các đàn chim. Sau khi vợ chết, trạng sư Angus nghĩ rằng : kỷ niệm vợ ông một cách ý nghĩa nhất có lẽ chỉ theo hành vi cảm động của người đã khuất, cho nên ông liền điều đình với chủ khách sạn để loan mười sáu năm, hằng ngày, hai cận bói sẽ cho chim ăn.

(Maggaorzar, Budapest)



ICH QUA

— Cá nó cũng lạ : nầy nó thích ăn mỗi cá, mai nó thích ăn mỗi run, thậm chí khổ câu quá ! Anh câu mỗi gì đây ?  
— Tôi móc đồng 5 xu vào lưới câu, để cá nó thích ăn thì nó mua!

Chỗ nào người ta đã hi sinh đời người rất rẻ

NGƯỜI ta thường nói luôn đến những kẻ liều thân đi làm các trò nhảm lớn (phần nhiều về ích) để đổi lấy số lương khá hậu. Nhưng lại còn có số bọn liều lĩnh nhận làm công việc nguy hiểm kia mà chỉ được số lương ít ỏi thôi.

Ở phía Nam châu Mỹ người ta bắt những con cá sấu khổng lồ về lấy da dùng làm áo khoác, làm ví và giày, cũng chỉ có mục đích để làm các bà được tăng thêm vẻ kiêu diễm thôi. Những bọn đàn ông làm nghề đi săn la lũng này dùng thuyền và đi đêm. Họ đứng hoặc ở đằng mũi, hoặc ở đằng lái, hai tay cầm một cái đèn điện và một cái móc sắt lớn. Khi một con quái vật này thò ra chỗ ánh đèn thì họ lao cái móc kia chúng vào cổ họng nó.

Lúc này mà đo đờ một giây đồng hồ cũng bị uồng mạng ngay. Họ sẽ bị đòi hàm răng đờ lên ngoài và lõi tuột sâu xuống dưới nước.

Vậy mà, làm xong thủ đoạn phi thường ấy họ, chỉ được lĩnh có 10 quan tiền lương.

Sau công là bọn đi săn trâu lớn tại Úc-châu. Họ nhớn nhạo với cái chết để dùng một thứ thuốc độc riêng mà bắt giồng trâu dài lấy da mang về bán đáng có 30 quan một thước.

(Miroir du Monde, Paris)

Một tờ giá-thủ lạ lùng

TRƯỚC tòa án thành Prague vừa mới xảy một vụ kiện ly dị lạ lùng.

Một người đàn ông đầu đơn kiện vợ vì đã đánh đập mình. Mụ đàn bà ghê gớm này, trong một cuộc cãi lộn kịch liệt, đã ném một quả trứng thối vào mặt đực ông chồng. Người đàn ông khôn ngoan kia bị ông thẩm phán đùng một quả. Mụ đàn bà bị án một tháng tù về cách hành động ngỗ ngược kia.

Bình thường thì việc xảy ra ấy cũng đủ tòa cho lý đi và bắt vợ phải chịu tội. Nhưng trong trường hợp rõ rệt này, tòa không thể chiếu luật của rã cấp vợ chồng kia được. Vì, trạng sư của mụ đàn bà có trình tòa một bản giá thủ kỳ



năm 1935 trong cố đoàn nói « cho phép người đàn bà, khi nào chồng đem những trứng về ý thức làm phiền mình, được quyền ném một quả trứng vào mặt chồng ».

(Prager Tageblatt-Prague)  
T. A. dịch

## Sao có khốc thế ?

Nhã-Bội thần thừ : — Tôi khốc không phải tôi thường vì nỗi ông nhớ Na-Phân. Tôi thật cảm vì Na-Phân được có người chớng chung-tính đến thế. Na-Phân là ai ? Đó là một cái tình đờ ra cho khắp mọi người ra những kỷ tình tiêu thuyết. Muốn biết cả những nỗi ố lo của một cặp uyên-trương « tương lại cái lúc thân gửi hang hằm, cái phen hoa trôi mặt biển, ai ngờ lại còn có ngày nay » các bạn hãy tìm cho được cuốn :

## HOA TRÔI MẶT BIỂN

của Trịnh Đình Dự dịch thuật và do Đông-Tây tiêu-thuyết của nhà Nam-Kỳ 17, Boulevard Francis Garnier xuất-bản. Giá 0p20. Cuốn này trước đây, đã đăng ở trên báo Đông-Tây do Hoàng Tích Chu giám-đốc và được độc-giả báo ý hoan-nghênh nhiệt-liệt.

Bây giờ đây, in thành sách HOA TRÔI MẶT BIỂN sẽ còn hoan nghênh hơn.

Tại 30 Đường Thành: Hanoi  
N° 20 Rue de la Citadelle  
(gần cinema olympia) Tel. 326  
PHÒNG KHÁM BỆNH  
BÁC SỸ

## CAO XUAN CẨM

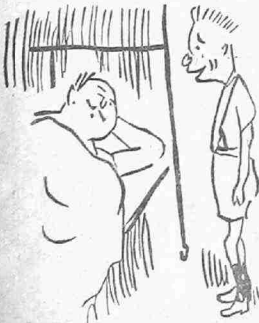
Tốt nghiệp tại đại học đường Paris  
Nguyên Trung-Kỳ bệnh viện quân-đốc

HOA LIÊU BỆNH  
NỘI THƯƠNG CHỨNG

THAM BỆNH : Matin : 9h à 12h  
Soir : 3h à 6h

Có phòng dưỡng bệnh và  
hộ sinh

Cần kip mới về nhà  
lúc nào cũng được.



Chanh

— Đệ ba giờ con gọi ba dậy đi làm nhỡ.  
— Vâng, nhưng nếu con quên thì Ba nhớ nhắc con gọi ba.



# Thổ-dịa giết Ngọc-hoàng

TUỒNG CỜ TÂN THỜI của TỬ MỠ

### LỜI DẶN TỐI CẦN :

Vở tuồng này đã diễn một lần, một cách giản dị hơn, tại Giồng-lớn trong Nam. Các vai trò toàn mục đồng sấm.

Kết quả : vai Thiên-lôi diễn khéo quá đúng sự thực, nên lỡ tay đập chết vai Ngọc-hoàng. Vậy tác giả phải có lời dặn, ai muốn diễn lại vở tuồng này phải cần thận.

TỬ MỠ

*Cảnh Thiên-dinh, lúc họp đại trào. Ngọc - hoàng ngự ngại vắng ở giữa điện. Hai bên có Nam-lào, Bắc-đầu. Hàng dưới có Quan-đế và Thiên-lôi. Hàng dưới nữa có các thiên thần.*

### NGỌC-HOÀNG :

Ngôi cao trên thiên hạ.

Trần, Thương-đế Ngọc-hoàng

Khắp hai miền Tiên-giới Trần-gian

Quyền tạo hóa trong tay đức

doan,

Đèn công lý năm châu tỏa rạng,

Ôn mốt mưa bốn bề thấm nhuần.

Việc đất trời này mực cầm cân

Cơ phúc họa quyền phân quyền

phát.

Bách thần !

(Các thiên thần đều : dạ)

Nay nhân buổi trời thanh, gió mát

Lại được hôm công việc thu nhân

Chốn Thiên đình họp mặt bách

quan

Đặng cùng trăm chia vui yên tiệc.

Từ bay !

(Quán lính ra rồi rước)

THIÊN THẦN cùng nói :

Dạ dạ !

Trên Thượng đế đã có lòng cao

hưng,

Dưới hạ thần xin bài lĩnh thiên

ân.

Trước sân rồng chén ngọc tay

nâng,

Dâng lời chúc Ngọc-hoàng triệu

triệu triệu tuế !

### NGỌC-HOÀNG :

Hào a !

Cùng bách thần cất chén.

Mừng thiên địa thái bình !

Nội giám ! Truyền nữ nhạc ra

hầu !

*Nội giám đã rồi rào. Nữ nhạc*

*ra, cúi trước sân rồng, lưng hô*

*triệu tuế, rồi vừa múa vừa hát*

*bài chúc rượu theo điệu si-cút*

« La Badge » :

Tay nâng chén tiên khuyến mời

Quyển tương môi nhấp đưa cay.

Ai ơi, lúc vui trên đời

Còn chi hơn cái thú say .

Say tit giốc hết hồ men

Cho biết cái thú thần tiên.

Tài trai không uống say

Chán phê ! cóc nên con người

hùng hồn !

Cớ kia không gió bay

Dù dù đứng yên thêm buồn !

### NGỌC-HOÀNG :

Hào a ! Hay ! Hay rừ a !

Rượu ngon êm ái giọng,

Hát ngọt thú vui lai.

Sân tay tiên don đã khuyến mời,

Bách thần phải nên soi thật

bụng. Nghe

Từ, bay !

*Quán hầu lại rót một loạt.*

*Ngọc-hoàng cùng thiên thần*

*lại uống. Nữ nhạc lại vừa múa*

*vừa hát bài chúc rượu theo*

*điệu « Joie scoutie » :*

Chư tiên ơi ! Cùng nâng chén

khuyến mời quan khách, nào !

Sau khi vui, bầu tiệc đó ta chuyển

tay rót... nào.

Vui uống đi ! Xin cùng đưa cay,

Không mấy khi ông Trời cho say.

Vui uống đi ! Ta cùng đưa cay.

Không mấy khi Thiên đình cùng say !

*Thổ-dịa ra, ngự ngóc nhìn,*

*lẳng tai nghe, lắc đầu tả bô*

*chán nản, mỉa mai. Nữ nhạc*

*hát luôn :*

Say ! Say mê, mà say khướt, say

mềm say dữ... dữ !

Song tuy say mà ta cứ nghiêng

hầu ta rót... bừa !

Nâng chén lên, vui tràn cung

mây !

Say tit đi, ai cười ai say ?

Voi chén đi, chơi trần cung

mây !

Say khướt đi. Kia Trời còn say !

### NGỌC-HOÀNG :

Hào a !

Rượu tiên say túy lúy.

Đàn hát điệu rung rinh.

Mời bách thần ném thú dâng-

xinh,

Nhảy ! Nhảy ! Nhảy ! Nhảy cho

rã rượu a !

*Âm nhạc nổi lên, các bách*

*thần cùng nữ nhạc khiêu vũ.*

*Trong lúc ấy tiên nhạc (nghĩa*

*là kèn tiên) cử bài « Trois petits*

*cochons - ba con lợn nhỏ » có*

*ca theo điệu ấy :*

Các tiên cười hi hi hi uống say

Cùng nắm tay mà cứ quay

Cái tai ù, ù thì ù, cứ nghe

Kèn ti toe tó toe,

Các... kim đồng thì ngồi số biên

Mấy... con hầu gặt gù đứng bên

Hai con mắt hấp háy cùng trong

Thấy ông Trời và người tiên

dâng-xé thú không !

Các kim đồng thì ngồi số biên

Mấy tiên ti gặt gù đứng bên

Hai con mắt hấp háy mà trong

Thấy ông Trời và người tiên

dâng-xé thú không !

*Ngọc Hoàng say, ngó lưng trên*

*ngồi, nhìn cuộc vui. Dãy cô*

POUR CET ÉTÉ.  
CHEMISES EN JOIE INDEMAILLABLE  
/LTD LAINE POUR BAIN DE MER  
QUALITÉS SUPÉRIEURES. PRIX RÉDUITS.

FABRICATION EN SÉRIE  
ET VENTE EN GROS / CHEZ  
MANUFACTURE CUGOANH  
88 70 R. DES ÉVENTAILS, HANOI, TEL. 525.

N. B. Le magasin est fermé tous les jours de 11h30 à 1h30

Thiên lôi không say dùng canh  
Ngọc-hoàng gìn giữ.

THỜ ĐỊA, cười  
mũi, nói một mình

Hừ ! Vui cha chả là vui !  
Làm quan nơi hạ giới,  
Quen ăn số mỡ niên.  
Bất đồ nay lại đảo Thiên trèo  
Thấy quang cảnh ruyơ trê khoái  
trả rừ a !

(*gat nước mắt hát than*) :

Trời đất ơi !  
Chàng bừ với bản dân thiên hạ,  
Chịu tai nạn thủy hỏa thiên tai.  
Dân nhà quê chẳng đủ gạo nhai,  
Nỗi đói rách nào ai có thấu ! Ha !  
Sấn tay áo đánh ba tiếng trống  
báo. Một quân canh ra.

QUÂN CANH đứng « gat  
uu », giờ tay chào Thổ-địa

Kính chào quan Thổ-địa,  
Ngài đi đâu mà lật đất lao đao.  
Đội mũ, đi hia, mình bận áo bảo,  
Mà quần chẳng mặc, một sao  
mốt lạ ? !

THỜ ĐỊA

Mồ từ nơi hạ giới  
Đáp tàu bay kịp tới Thiên-đình  
Nhờ chủ đưa cánh thiệp vào  
trình  
Rằng mồ có việc tối ư thượng  
khàn, nghe !

Quân canh cầm lăm các  
vì-dì đưa vào trình thiên lôi

Đa ọ ! Có thổ công hạ giới  
Đưa danh thiệp vào h.âu.

THIÊN LÔI

xem tấm thiệp rồi  
ra bắt tay thờ địa

Thưa kính chào quan bác,  
Lâu nay mạnh giới luôn ?  
Cô việc chi khẩn cấp phải thượng  
Mà việc và lên châu Thương đố ?

THỜ ĐỊA đáp lễ

Đa ! Thưa quan bác,  
Dương đan đang đại hạn,  
Trời chẳng mưa, nước cạn, khô  
khan,  
Khiến cỏ cây cằn cõi héo vàng  
Mà lúa má, mùa màng đều cháy  
sém.  
Dân cực khổ thóc cao gạo kém,  
Sống lẫn hồi bữa đói, bữa no.  
Chiếm mất chiêm, mùa lại mất  
mùa,  
Cứ thế mãi, nguy to cho thiên hạ.  
Đã nhiều bạn, các thần hoàng  
bản thổ,  
Vi nhân dân, chuyên số tấu lên  
Đề cầu mưa tưới khắp mọi miền  
Lấy hạt nước cho dân đen no  
cấy,  
Nhưng ngong ngóng tháng ngày  
chẳng thấy  
Trên thiên đình hạ cố chấp đơn.  
Thấy tình dân đói rách mà  
thương,  
Tôi mũi dạ cầm lòng không động  
Nên chẳng quản đường mây dậm  
thẳng

Đáp tàu bay hỏa tốc tới đây.  
Gặp quan huynh, may khéo là  
may.

Giữ phần việc hồ mây gọi gió.  
Trước xin nề chỗ tình bạn cũ,  
Sau là thương một lũ dân đen,  
Cho trận mưa, như mưa bạc,  
mưa tiền.  
Công đức ấy thiên niên vạn đại !

THIÊN-LÔI

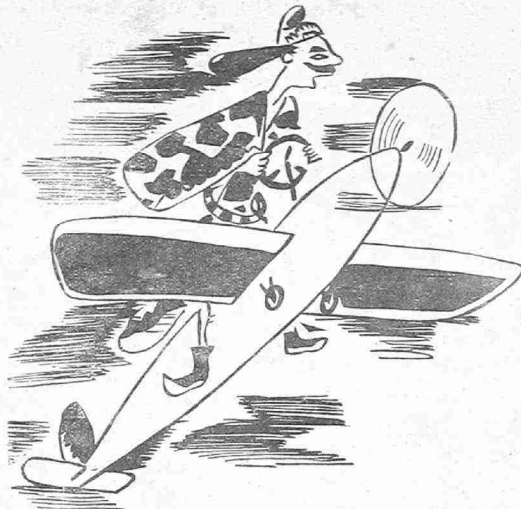
Nghe bác kể cảnh tình hạ giới,  
Tôi rất lấy làm ái ngại, xót thương.  
Song việc nặng mưa là tự ở Ngọc  
Hoàng,  
Tôi chỉ thủ phận trở đầu danh  
đây.

THỜ ĐỊA

Nếu vậy, tôi phải vào châu thượng  
đế  
Cho hồ công vượt bề trên mây.

THIÊN-LÔI

Tôi tiếc rằng bác chẳng gặp may.  
Lên Thương quốc trúng ngay yến  
hội.  
Thiên-đình giờ ruyơ trê bữa bãi  
Khiêu vũ còn dang mãi vui chơi.  
Đức Ngọc-Hoàng quyết chẳng  
tiếp ai.  
Bác đành đợi đến ngày mai sẽ lại.



THỜ ĐỊA

Ngươi làm quan cai trị phẩm trần  
Lệ mỗi năm chỉ được một lần  
Hăm ba tháng chạp lên phẩm mọi  
sự.  
Nay đột ngột, tự nhiên vô có,  
Đám cá gan bỏ số mà đi.  
Luật Thiên đình coi chẳng ra chi,  
Nam-tào ! Phải khiến trách đem  
ghì lý lịch !

THIÊN-LÔI

Nếu vậy, mời quan anh theo gót  
Đệ xin đưa ra mắt Cửu trùng.  
Cả hai bước vào. Linh gác ở

của Đế-quyết thôi bán ken  
« La-mát » báo cho Ngọc-hoàng  
biết có ý báo Thổ-địa rằng :

Này ông kia, này có muốn  
Vào đưa tờ rập-bo cho sớm  
Này ông kia, này có muốn  
Vào dâng tờ rập-bo  
Nếu ông đưa nộp đám đồng thì  
tôi trình báo ngay tức khắc  
Nếu không đưa nộp đám đồng  
thì xin ngài bước ngay !

Thờ địa hiểu ý ngay, liền đám  
mồm máy đồng cho lên linh  
nhà trời, rồi vào. Thổ-địa rập  
đầu dưới bề ngài vàng. Âm  
nhạc im. Cuộc vui ngừng. Ngọc  
Hoàng rất mình dương mắt  
nhìn.

THỜ ĐỊA

Đa ọ ! kè hạ thần Thổ-địa,  
Rập đầu xin Thượng-đế dung tha  
Kể ngu thần đường dột sông pha,  
Việc khẩn cấp muốn tàu qua  
Thượng-đế.

NGỌC HOÀNG

Bưng bưng nôi gián đáp  
năm ruyơ xuống bàn  
Ai ải !! Hay cho Thổ-địa !

Cho ngu thần phẩm tở một đôi  
lời :

(Hát bạch)

Hạ giới làm nguy, bạn bán khô  
lông mong mỗi nước;  
Ngu thần cứu khổ, bang ngân  
đàng số thỉnh cầu mưa.

NGỌC-HOÀNG thét :

Quái sát thay Thổ-địa,  
Đám phạm phép Thiên đình.  
Sà chi nghe lời bọn bạch đình  
Mà tự tiện xem kinh luật  
pháp a.

THIÊN-LÔI

Đa, ọ ! Trăm lay Ngọc-hoàng,  
nghe lay Ngọc-hoàng  
Số là Ngọc-hoàng chưa có rõ...

NGỌC-HOÀNG

Àtchch !. Im ngay !  
Nhà ngươi đã coi thường pháp  
luật,  
Ta phải ra oai trừng phạt rất  
ngghiêm.  
Phạt cho mười năm chậm ăn lên!  
Còn như hạ giới, bắt tam niên  
hạn hán!

THỜ ĐỊA

Đa ọ ! Muốn tàu thượng-đế,  
Thần thế kè ngu thần sà kè,  
Chỉ xin lượng trên thượng lấy kè  
nồng dân,  
Mấy triệu người vì chẳng đủ gạo  
ăn,  
Thời hạ giới tránh sao nhiều  
loạn.

NGỌC-HOÀNG

Ài ải ! Ngươi hần là tay cộng sản  
Muôn âm mưu làm phản Thiên-  
đình!  
Quản bay đầu bất bỏ sà lim,  
Đề hần tập biểu tình trong ngục  
tối.

THỜ ĐỊA vùng dậy

Tức cha chả là tức này !  
Mong cứu dân chẳng dặng  
Hàm oan phẩm Thiên-đình.  
Làm phúc, mắc ngục hình.  
Còn chi là công lý !!

Quân lính ra tóm Thổ-địa.  
Thờ-địa nhanh chân nhảy lên  
giàng lưới tầm sét của Thiên-  
lôi chổng vào đầu Ngọc-hoàng.  
Ngọc-hoàng ngã gục trên ngay.  
Thiên-đình hoảng hốt. Quân  
lính xông vào trời Thổ-địa.  
Bách thần xúm quanh Ngọc-  
hoàng. Thổ địa vira vùng vảng  
vira nhểc máng âm ỹ.

À hã ! Gồm mặt kia, Thượng-đế !  
Cầm quyền trị muôn dân !  
Chỉ đêm ngày tấu sắc hư thân,  
Sướng thần xác, mặc dân lao khổ !  
Đã hoang đàng quá độ,  
Còn dặc ác vô ngần.  
Đề làm gì cái giống hòn quân.  
Mồ liêu mạng vì dân trừ hại. !  
Vừa hể cầu thì quân lính  
vira lời được Thổ-địa vào.

HẠ MẠN thực nhanh

Tử-Mỡ

# BÌNH LA THÔN

TRUYỆN NGẮN của THẾ-LỮ

(Tiếp theo và hết)



ÔI mắt đen lay, miệng cười đỏ thắm, má đào mơn mớn, cái yếm màu hoa hiên, giải thắt lưng màu quan lộc, vẻ người gọn gàng lanh lẹn trong thân áo the nâu. Bằng ấy hình sắc thoáng trông thấy lúc vừa qua sẽ vĩnh viễn in trong trí Văn Giang cùng với một cảm tưởng đậm đà và bất diệt.

Trong cái buổi chiều hắt hiu kia, hừng sáng lên một khoảng khác ai ăn nông thắm. Lòng sinh là một cánh đồng cỏ non sương biếc tỏa, bóng liễu rủ vờn êm dịu bóng loáng qua trăm nghìn nét hoa hồng bay.

Khúc hát im bật từ làn, sự yên tĩnh trong veo càng lắng lảng sau trắng cười rờn rã. Nhưng Sinh vẫn nhớ rõ như nghe thấy uốn trên không khí xanh ngắt những tiếng vàng chuỗi long lanh.

Ở đây... giờ nghĩ... trăng tinh, Ai xin... ai lời... ở Bình La thôn.

Sinh vẫn bước theo Mai-Nhi. Đến bờ Lô Giang rồi mà chàng tưởng hãy còn thân thơ ở đầu gần lối xóm.

Mai-Nhi trở lại bên chàng, se se rứt tà áo và hỏi:

— Ông quý khách cười gì thế? Đến bên sông rồi!

Sinh lại cười, thoi nhìn giải mây hồng để trông xuống, đặt tay lên vai đứa bé:

— Đến sông rồi ư em? Em xuống bảo gia nhân của ta đem ngay bút tráp hoa tiên lên, ta muốn vịnh cảnh hữu tình ở đây trong lúc ngấu cầm này.

Chàng lăm lăm như nói một mình:

— Một góc non sông phong thư này cũng đủ sinh ra trăm áng thơ thảo... Thảo nào một cô thôn nữ ở Bình La thôn cũng có thi tài... Mà tài hồn hậu biết bao nhiêu! Thực là rộng rãi hơn so như cảnh trí.

Lúc gia nhân đưa tráp lên đứng hầu, Văn Giang mở lấy ra một cái vòng cầm thạch đeo vào tay cho Mai-Nhi. Đứa bé thích chí nhảy lên mừng. Chàng mỉm cười lấy giấy bút ra, vén áo ngồi lên cỏ xanh, hai chân vắt chéo lên nhau, một tay cầm tập hoa tiên, mắt sáng tươi, gò má ửng hồng, và một tay dấm ngón bút

lông trên nghiên mực.

Cầm hứng dồi dào lần hiện trên mặt giấy thành những lời chau chuốt. Tay chàng thoàn thoắt viết vội vàng ghi lấy những tứ thơ tươi đẹp này lên như những hạt ngọc lung linh.

Văn Giang đọc lại bài thơ trong đó lòng chàng đã đặt vào những mây chiều, nắng chiều, nguồn sóng thông thả chổi, hương

phía tả. Một hàng lau bông trắng nuốm sắc đào biếc của nắng chiều. Cây đứng u uất trầm ngâm. Không một bóng người qua. Sinh đã tưởng vừa rồi chỉ là tiếng động vui vẻ của tâm tư chàng. Nhưng mấy tiếng cười khúc khích lại bay lên, Sinh quay đầu quá lại phía sau thì nhận thấy hình như có mấy bông mà hồng ần nấp sau một

thơ hay quá, chị em chúng tôi đứng nghe trộm mãi.

Tức thì một loạt tiếng cười reo lên, và một bọn hồn nôm cô thôn nữ ần sau khóm lá vùng hiện ra chạy tán mạn về các ngã đường, như một đàn chim sẽ thấy đồng.

Sinh càng ngạc nhiên, ngảnh trông có con gái đứng cạnh, vừa bối rối vừa vui thích. Chàng thấy con người diễm dẫn lanh lẹ ấy có một vẻ tươi cười hồn nhiên biết chừng nào!

Sinh lăm lăm:

— Nàng Phong! Nàng là nàng Phong đó phải chăng?

Người thiếu nữ gật đầu:

— Vâng, tên tôi là nàng Phong... Tôi thấy ông quý khách đến chơi, tôi mừng lắm kia, mừng nhất là vì ông quý khách cũng thích đặt thơ... Tôi với ông quý khách sẽ đặt thực nhiều đề cho chị em tôi trong thôn họ hát.

Văn Giang mỉm cười, lẳng lẳng nhìn nàng Phong. Cái duyên thôn dã thực thà hiện lên vẻ hồng hào của đôi má đào non, và vẻ thông minh long lanh trong đôi mắt rất tinh tú. Nàng cười lượn. Hình như lúc nào trong lòng cũng tràn lan nguồn sung sướng. Cứ chỉ không hề gìn giữ nhưng không có chút sợ sùng. Sinh cảm thấy cả sự nhân hậu của cái tâm hồn chất phác ấy. Nhưng chàng vốn là người theo khuôn phép con nhà thi thư nên cứ chỉ rất có lễ độ. Chàng thẳng người và đứng lánh ra một chỗ để khỏi chạm tới cánh áo nàng Phong.

Nàng đương mắt nhìn Sinh một hồi lâu, hơi ngượng vì cái thái độ quá dè dặt của người lạ. Bỗng nàng se sẽ tiếng gọi:

— Ông quý khách đứng đứng như thế nữa. Ông đi theo tôi, tôi dẫn xem các nơi.

Văn Giang lẳng lẳng theo nàng, như đứa trẻ nghe theo những lời yên ỷ dịu dàng, tay chàng vẫn chưa khỏi bối ngỡ.

Nàng dẫn Sinh đến một chỗ đất bên rừng khế lúc này, ngồi xuống và vẫy Sinh ngồi theo.

Sinh càng bối rối thêm. Cái tri thức nền nếp của chàng không thể hiểu củ chi kia được. Nàng ngảnh nhìn Sinh tỏ ý đợi chờ mãi không thấy Sinh bước tới liền giục:

— Kia sao ông khách không ngồi xuống đây?



gió dạt diu bay, và cái ánh sáng lơ lửng là dề dang của khúc hát người thôn nữ.

Tâm hồn Sinh phơi phới đắm say trong sự im lặng ần ái mệnh mang. Chàng đưa tập hoa tiên lên trước mắt và se sẽ ngâm nga, giọng chàng đậm ấm ngọt ngào tựa theo ý ngọc của những lời uốn nắn.

Bỗng một tiếng cười đưa lên đầu đó.

Sinh ngừng lại, ngảnh nhìn về

khóm màu đơn thưa lá. Cùng lúc ấy chàng chú ý đến một bóng người bên chàng ngả dài trên cỏ. Sinh quay ngoắt lại phía tay phải: Nàng Phong đang đứng nghe đọc tờ hoa tiên.

Văn Giang sửng sory chưa biết nên làm gì thì người thôn nữ đã nhoèn cười ngả đầu nói:

— Chào ông quý khách ạ!

Rồi nàng cất cao giọng nói tiếp:

— Ôi mà! Ông quý khách đọc



— Tôi ngồi xuống với nàng ư ?  
— Vâng. Sao không ngồi ?  
— Vì tôi tưởng thế không tiện.

Nàng chau mày ngâm nghĩ rồi bỗng đứng lên chực đi Sinh ngồi xuống. Chẳng hoảng hốt với vàng ghè ngồi lên ăng co, nhưng mặt hết sức nghiêm trang. Im lặng địu đàng. Một hơi gió thoảng qua đưa tới một tiếng thở dài nhẹ nhàng và rộng rãi. Nàng Phong se sẽ lắc đầu ngừng nhìn vòm cây xẩm bóng, hai tay chống ra phía sau áo, hai chân rười rượi thẳng bất chéo lên nhau.

Vân Giang liếc trộm một cái rồi cũng quay nhìn đi. Bỗng chàng sớn người lên : một tay người thiếu nữ nung nhẹ đặt lên tay chàng. Tất cả nền phong cách đứng đắn của chàng bị khuyh đảo lên. Vân Giang nhìn thờ mà 10 ngại như phạm vào một tội ghê gớm.

Một câu du dương khe khẽ hỏi bên tai chàng :

— Ông Vân Giang ơi, cảnh với người ở đây không làm cho ông vui lòng được sao ? Mà trông ông có vẻ bán khoán thế ?

Sinh không đáp. Nàng ngồi bích lại và hỏi chàng :

— Ông ở đâu đến đây thế ? Lúc này tôi nghe ông nói chuyện ở lối giếng, chỉ biết ông ở kinh Bắc... nhưng kinh Bắc xa gần thế nào ?

Nàng phải nhắc lại câu hỏi đến hai lần Sinh mới khe khẽ trả lời :

— Kinh Bắc xa lắm.

Và không nói thêm được câu nào nữa. Chàng thấy ngưng ngưng quắc mắt và không biết trong trí có giữ được bình tĩnh mãi không. Người thiếu nữ ở bên chàng có một sức quyến rũ âm thầm mà chàng phải đem hết nghị lực và nghĩa lý của thanh niên ra để chống lại.

Buổi chiều gột xuống lần lần. Máu tìm biếc của bóng cây thêm giá.

Mây xám dờn nặng về một phía gần trời. Bầu trời bầm xanh, nổi lên mấy điểm sao vàng loe hay đỏ tía.

Vân Giang vùng đứng dậy. Chàng quay gót đi thực nhanh ra mé sông để cho gió mát thổi dịu đôi má nóng bừng. Những hình ảnh, những thanh âm, những tư tưởng hỗn độn nào động trong trí chàng. Sinh dựa vào gốc một cây to, nhắm mắt lại hút thở một hơi dài, lòng bỗng không thấy bao nhiêu cay đắng nào nung trên lưỡi.

Chàng không thể nào hiểu được tâm trạng của chàng lúc bấy giờ. Có một trạng nhan sắc đắm đắm tự đến đến chàng cùng với bao nhiêu vẻ lả lơi tình tứ. Một quả chín rủ xuống tận

tay mới chàng hái, mà Sinh sao lại ngĩnh mặt đi ?

Bỗng tối mờ chỉ để trông thấy những hình cây lá um đen.

Bầu trời rù rù sự yên tĩnh xuống Bình La và xuống tâm hồn chàng.

Sinh lắng tai nghe : cảnh vật thân nhiên như

không tin có một người bán khoán đứng ở đây. Và nhẹ nhàng trong gió đưa qua khước hát đờ dang se sẽ cất lên và dần nhỏ, dần xa, lẫn vào phía làng xóm :

Thư sinh ơi  
hỡi thư sinh,

Đã đưa chân  
tới thăm Bình La  
thôn.

Cớ sao thấy  
cảnh hoa non,



Đánh lòng nữ đệ hoa môn mới, trông.

Tối hôm ấy Vân Giang ăn cơm ở nhà ông cụ Khang.

Một câu nói của ông cụ vô tình mà làm sinh chợt tỉnh ngộ.

Nhân bản đến những đoạn

phong-thi tả cái tình dân tộc là câu truyện riêng làm cho Sinh nghĩ ngợi, ông cụ Khang cười mà bảo chàng :

— Bình-La thôn này còn một tên ý vị nữa, tức là : Làng Yên Dương. Ở đây dân phỏng theo

của nhân gian. Nhưng có biết đâu chính sự cảm đoán kia đã làm thành vận dự những điều cao khiết ?

Sinh như tỉnh một giấc ác mộng.

Những lời nói ấy như một luồng gió sáng thổi tan khói mây mờ ám của tâm tư. Sinh than rằng : *Ồi ! cái tâm tư lẽ lối của văn sinh thực bị cả một ngàn năm văn hiến nặng đè lên, đến nay mới thực cởi mở được ru.*

Cụ Khang lại nói :

— Thôn Bình La quả là xứ sở của tình yêu, mà quả đã gây được một nỗi giống chỉ lấy sự yêu đương làm nghĩa lý. Khách ở đây se đứt dần được những tình tình phiến tạp mà quen ưa cái khí vị thanh đạm ngọt ngào của Bình La. Gặp nhau cũng là do một sự tình cờ hữu duyên, tôi sẽ đặt cho bên Lô Giang là bên Đôn Khách. Cái chỗ khách cùng tôi trò chuyện lúc gặp gỡ là ngò Ngọc Giỏ, còn cái giếng gần đây là giếng Chờ Giang. Rặng khe ở gần sông là chợ Hẹn Hồ cách ngò Tự Tinh có mười bước.

Khách coi, toàn những tên ăn ăi nó khuyh mời người ta ăn yếm nhau. Lệ ở Bình La thôn, cứ mỗi đêm đám trai gái lại rủ nhau hội họp ở các nơi kia, ca hát hay rêu đùa, coi như một bữa thịnh diên chung cho cả thôn, ai ai cũng sớn sớ vui vẻ...

Lúc Vân Giang cáo từ ra về thì chàng thấy bước đi nhẹ nhõm hẳn lên. Cái gánh nặng trong tâm hồn bán khoán bỗng trút hết.

Chàng về nhà, bỏ khăn áo ra ngồi lên cửa sổ ngắm lại những lời thơ nghe thấy ban chiều, những lời dụ ngọt như nước suối trong nhườn gọi vào lòng Sinh giữa lúc khao khát.

Khi chàng ngưng tiếng ngâm thì sự im lặng đặc biệt ở Bình La lại chum phủ xuống cảnh vật. Một nét trắng cong thượng tuần vừa nho khỏi một chòm cây lớn ngoài vườn. Một vài tiếng lá khô rơi rụng qua mấy cành cây. Tiếng dế rụt rè dưới chân tường.

Chàng tựa cửa sổ, thần trí chấp chờn như hương theo tiếng vọng xa, phảng phất tưởng đến đôi mắt đen láy và cặp má đào của Nàng Phong, phảng phất thấy bóng nàng bước lại gần, để ngồi ghé bên chàng, và văng vẳng nghe tiếng khe gọi :

— Vân Giang ! Vân Giang...

Vân Giang mỉm cười đứng dậy vươn vai, chàng mở mắt ra coi, thấy quả thực Nàng Phong ở ngay trước mặt mình.

Nhưng Vân Giang không lấy làm lạ.

Thê-Lữ

Sữa NESTLÉ  
Hiệu con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON  
BAO THẦU CHO CHÍNH PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN : cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, v. v.  
Ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-Mên

# Truyện LÂM THÂN

## IV. — TRONG HANG TỐI

(Tiếp theo)  
Một cách cúng vợ

**T**OI vẫn chưa ra khỏi phố S. C. Một đoạn, giữa đoạn ruột thối, dài ngoằn ngoèo của Hanoi, nhưng nhúc nhùng kẻ cắp, ăn mày, nhà thổ, chuột cống, du côn du mại... Trời đã khuya. Dưới ánh đèn điện vàng bùng của cái phố ốm rây, có lẽ chỉ còn có tôi là người biết trọng vệ sinh và đội-xếp.

Giữa phố, con một cái ngõ, tôi om. Tôi theo Đ. cùng lần vào. Một giầy nhà một gian, đã đóng hết cửa, để hoàn toàn được là một giầy lo dát nút. Trừ có tiệm thuốc nẫu, len ở giữa. Cách tiệm một hai thước, đã thấy bác ra một thứ hơi nóng, mà tôi tưởng tượng như là hơi của một người ở bên nằm trong cống hút thuốc phiện!

Sẽ trước tiệm, gần một bức tường đứng sừng sộ một cách vô lý, tôi chợt thấy một người như đang hi hoáy làm một việc gì bí mật.

Mắt đã quen với bóng tối, tôi thấy ở chỗ hắt lập lờ mấy chấm lửa tàn.

Đ. đã nhanh nhẩu hỏi:

— Anh Ngọng đây à?

Một tiếng nhẹ nhàng và ngọng như của trẻ con trả lời hẳn:

— Hài! (phải)

Đ. cười:

— Chôn ai ở trong số ấy!

Vẫn cái giọng ngọng hoàn toàn:

— Hì bậy hỏi! Người ta có rõ mĩ! (Chỉ bậy thôi! người ta có rõ lại!)

Chúng tôi bước lại gần. Đ. đánh điếm soi. Trong ánh lửa huyền-ảo, tôi thấy một người rách rưới vô cùng. Bên chái hắt, để lờn xon trên một cái mâm gỗ kê trên mấy hòn gạch, một nắm xôi rời rã, một bát không biết là phở hay là cháo có lẫn thịt, một chén chắt lá rượu, một trâm vàng. Và mấy nén hương đang cháy dở.

Đ. hỏi:

— Nói đùa chứ, anh Ngọng cũng gì thế?

— Anh đến của tiệm thuốc nẫu là vào mắt Ngọng, tôi thành những nét vẽ than góm ghê. Tôi thấy hẳn nhe ra hơi ham răng khắp khèn, đã trở cả « r ».

## PHÓNG SỰ DÀI của TRỌNG LANG

— Ngượng mẹ đi ý mà!

Hắn cứ lừ lờ cho chúng tôi nghe một hồi nữa. Phải có Đ. giảng giúp, tôi mới hiểu được rằng: ở chỗ số này, đúng ngày này năm ngoài, Ngọng còn ngồi an ủi vợ rồi mới chạy đi gọi đội xếp để họ đem « báng ca » đến khéng mu vào nhà thương. Đêm nay, Ngọng nhớ lại ngày vợ chết, nên kiểm được ít rượu và đồ ăn để cúng vợ.

Tôi hỏi người hỏi Ngọng:

— Sao anh không cúng trong nhà, có tươm tất không?

người gọi thuê khám liệm người chết, run rủi cho ngày nào cũng có một ông nhân dục « secours » cho Ngọng vài hào, và run rủi cho Ngọng được người thuê đến giữ nhà hộ, những đêm mưa, rét...

Tôi nhìn Ngọng. Ngọng ngoe ngoe, cái mồm rờn, mồm, cười thành-bành ra, như cái mồm của một thằng điên. Cái cười không ra tiếng ấy, yên lặng trên một bộ mặt khô đét như một cái đầu lâu, làm cho tôi rợn cả người... Và rồi nó còn theo ám tôi, đến tận giấc ngủ.



### « Đầy so-lời. »

Chúng tôi bước vào tiệm, một liềm gió n h u những liềm thuốc nẫu mà tôi là nhiều lần rồi. Một mùi hôi nồng nặc riêng của những liềm hoàn toàn bản thủ.

Đó mười sáu thước vuông đất ẩm chít cho tằm cái giởng. Và độ ngoài ba mươi cái lưng gầy bẹt, quây quanh tằm cái đen đầu lạc. Một người lấy làm là rằng sao chúng tôi không nực.

Thật ra, mà hỏi tôi thăm ra ngoài đó.

Tôi đang không vui, lúc Đ. chỉ tay sang giởng trước mặt, bảo tôi:

— Bỏ con thằng Trọng!

Tôi nhìn ra: tức là một người vạm vỡ, mà người ta đã nhìn đầu để đặt tên. Cái đầu nhân thân làm rõ rệt bộ mặt toan gân và xương, bành ra hai bên. Hân đang ngủ gà, hai môi mồm không dính nhau nữa. Thuốc nẫu vẫn chưa làm tắt được những tia mắt đưa ngang rất nhanh nhen. Con hân là một thằng bé độ tám, chín tuổi, giống bố về khuôn khổ, nhưng khác về gầy quá.

Đ. bảo tôi:

— Thằng Trọng là một thằng Cốc đàng sợ. Nó không phải chỉ riêng dùng bị để dựng con người. Trong đó nó còn cất nhiều mưu mẹo nữa. Chả hạn: « Đầy so-lời! »

Đầy là bán, so-lời là trẻ con. « Mưa này là mưa nê để làm việc nhất. Đầy so-lời, nó dùng cách sau này: nó tha con nó điเลี้ยง nhà, vừa ăn xin, vừa ga bán hay cầm đứa con lấy vài ba đồng, lấy cớ rằng nạn lụt đã cuốn hết theo giòng nước gia tài điền sản, vợ nó và mấy đứa con nó. Ông đang thiếu thằng nhỏ, và lại ông hay sắn có một mối từ-tâm vô-ly, ông liền nuôi đứa con nó. Mất có hai đồng mà có đầy tớ mãi mãi.

« Ngày hôm đó không sao. Thằng bé ra về chăm làm làm. Tôi đến, nó khóc cho ông một trận suốt đêm, vì nó nhớ bố nó. Ông đã khó chịu. Hôm sau, ông ra cửa, sẽ thấy bố con nó ngồi ôm nhau khóc lóc lâu cho người ngoài sầm sít trước cửa nhà ông đen ngòm. Muốn tránh sự phiền nhiễu ấy, ông chỉ còn cách: trả đứa con về cho bố nó. Nhưng, bố nó trót liêu hết cả hai đồng cầm con rồi. Một người, lên mặt hiểu Luật nhà nước, dọa ông: « không được phép bán người và mua người! »

« Thế là ông tác lược, làm tròn một việc phúc: ông trả đứa con cho bố nó. »

### « Chành vòm »

— Ông chỉ mắt có hơi đồng, thế là vắn ông còn đó. Thằng bé con mà nó không khóc, thì mới là lúc ông gặp vận đen. Vì ông cứ nên yên trí rằng: một đêm kia, thằng bé sẽ mở cửa nhà ông cho bố nó « chành vòm » (lên cửa) vào khuôn từ cái để rách nhà ông khuôn đi.

Tôi hỏi Đ.:

— Thằng bé đó hình như cũng « soi » thóc nữa thì phải?

Đ. cười khẩy:

— Còn phải nói! Trớ kha nặng! — Thế thì nó phải lấp sự hắt từ lúc con đẻ con con cái?

— Bù đánh rồi! nó cũng như con « mèo » của lão P., hay là bù dù hái tre, hay là Cốc bắt cá của người Tàu. Muốn cho bù dù cá Cốc không bỏ mình, chủ nuôi chỉ có cách cho chúng nó hút hơi thuốc phiện.

Giọng Đ. khê đi:

— Muốn cho con khỏi bỏ mình, nghĩa là phòng lúc cu của vào được một nhà giàu nào, ăn trắng mặc trơn, rồi quên phứt ông «cha già» đi, thì thằng Trọc nó chỉ có cách cho cậu ấm hút thuốc nẫu. Một khi đã nghiện, tất phải bỏ về với bố. Vì không thể có một thứ cơm trắng nào ngon hơn cơm đen, nhất là chày cơm đen ghé lại! Nhờ có thể mà bố con anh Trọc lúc nào cũng quần quýt nhau như hình với bóng!

Đ. như gãi lên:

— Lúc nào ông được gặp lão Trọc nó đánh chửi con nó, ông sẽ thấy găm trời không có tháng bố nào đều hơn thế!

Cùng một phía lão Trọc, tôi còn thấy hai anh nghiện trẻ quá nữa: một thằng độ 18, 19, một thằng độ 13, 14. Thằng này và thằng Trọc con, mặt mũi âm khôi đen sì, thân hình dẹt như que củi, nắm cơ ro như những con khỉ. Thế mà chúng vắt chân treo, hút về hăm, mắt theo khói mơ màng như người lờn.

Thật là mấy ông «thần đồng» về môn hút thuốc phiện nẫu.

Đ. giới thiệu cho tôi thằng lớn nhất:

— Cốc và thêm có nghề ngoại là đi bán cao-sám, và sâm Cao-Ly!

### Sâm Cao-Ly và cao-sám

Nó kiếm về nghề bán sâm Cao-Ly và cao cũng khá nên hút tợn. Nó buôn của chủ Cao-Ly nghiện ở phố C. Đ. cứ mỗi hộp sâm 8, 9 xu. Đối với các ông thì nó là một thằng ăn cắp, đem bán cao bằng một giá thật rẻ. Nếu ông tham thì mắc. Đối với mặt-tham, nó lại là thằng đi bán cao thật thà, vì nó có sẵn trong túi «factures» của chủ Cao-Ly đã phát cho nó sẵn.

Tôi đã xem nó chế cao ở chỗ này: chỉ một giống keo ma. Nó có đủ hộp, giấy nhãn và thìa của chủ Cao-Ly bán cho.

Chủ sâm Cao-Ly thì toàn một giống rêu đau rên. Nó làm thành sấm, phải công trình lắm. Có khi làm thành hình người, cho vào một cái quan-tái nhỏ nhỏ, trông có vẻ thật là nhân-sâm lắm. Giá thật rẻ, vì nó đã ăn cắp được! Phải không anh... gi, be bé đáng کیا nhĩ?

Thằng bán sâm gãi đùi cãnh cạch, cười:

— Vâng q!

Đ. lại hỏi nó:

— Hiện nay có hai mẫu ruộng sấm từ bên Tàu bay về Hanoi đấy...

— Cháu biết rồi! Nhưng sấm đó nhiều người cho là sấm giả, về chuyện ra là sấm bay với sấm

lạc. Sấm của cháu mới là sấm thật, vì họ tin lời thề của cháu lắm...

### Một cảnh vợ... Đám

Một ông già, hom hem, buồn bã, đến ngồi sầm cạnh tôi.

Đ. bậm tôi, nói rất khẽ: — Một tay cóc «secours», xưa kia «oai» lắm! Nhưng phải có cái «bết» là hay giá vì chết để quỳnh rũ lòng thương của các ông Tây.

Hán cất cao giọng lên: — Kia cụ T. Đâu tháng này có khá không?

Lão T. rên rí: — Đâu tháng này, trượt mất một món của quan Đốc Lý, vì

bỏ tôi vì tôi nghèo và tôi hút. Bất đầu nghèo từ lúc nhà nước chiếu đèn bóng một trăm vào mắt bắt nhìn. Nước mắt tôi rỏ ra, nhà nước liền cho về.

«Nó bỏ tôi, rồi nó cũng phải bỏ quân áo đầm để an nạn ta. Hôm nay, gặp nó, tôi đấm cho nó một cái chày máu mồm ra. Đợi xếp cho tôi là một tháng ăn cắp, đánh người cướp của. Nhưng sau cũng thả tôi ra, khi đã biết rằng tôi đã đánh vợ trước của tôi.

— Con cụ, ai nuôi? — Lão T. vô loy vào ngực: — Tôi bắt về gửi họ hàng nuôi họ cả. Con lớn sắp lấy chồng. Con bé nhất lên bầy. Còn thằng con trai...



— Vẫn đi học? — Vâng, vẫn đi học, và đã đỡ được cái bằng 7 hê dục, a.

Một nét vui làm sáng bộ mặt bản thân và thể thâm của ông cụ T. Lão cười, buồn một cách lạ:

— Cậu ấm úy quai bừa khỏe lắm. Tôi cho đi học nghề lái xe, không dám cho học lái xe. Mặt ông úy mà quốc lên, ông ấy sẽ chết chết người là thường!

— Tôi hỏi khi không phải: An-nam ở Bắc-kỳ mà lấy đầm trê, dù là đầm lai, cũng là một sự hiếm có.

Lão T. tắc đầu. Lão lầm bầm: — Tôi lúc đó nhiều tiền. Và lại làm chauffeur lúc đó «oai» hơn bây giờ nhiều lắm!

Đề chừng rằng lão thuộc về đội đàn anh, ra đời lúc các ông «Phân» lĩnh lương mười hai đồng một tháng, lão nói: — Số bằng lái xe của tôi có hơn một trăm! Bây giờ số bằng đó có để hàng vạn rồi...

Đ. nói thêm vào: — Đời cụ T. thế mà còn sướng

hơn số Cốc khác. Này nhé: ông Tây nào nghệ tiêu súc của cụ cũng thương. Bà chánh án L. cứ mười hôm lại cho cụ một thùng gạo. Có khi cho cả khăn quàng cổ thật đẹp, đáng chục bạc.

Lão T. rên đến phát ho lên: — Thế mà tôi bán để hút tất cả.

Hôm nay, quan Thống sứ cho tiền, về may được bộ quần áo lụa hơn hai đồng. Sáng sinh được vài hôm.

Lão ho một tiếng: — Rồi cũng bán mẹ nó lấy đồng hai!

### Tàng tạt giả hiệu

Một thằng ở đầu bước vào. Quần áo dài. Một cánh tay áo lủng lẳng. Hình như nó cut một bên tay. Lúc nó lại gần, tôi thấy mắt nó loe loét như một mun lờ đầy những mù dặc.

Nó bước đến cái giường cứng, ghé vai vật ào xuống, rồi rút tay d ã ã út trong bọc ra. Cầm lá áo đưa lên mắt, nó rui lấy rui để.

Chỉ một loáng, nó đã hoàn loạn thành một trai trẻ cao lớn, khỏe mạnh, không tàn tật một chút nào. Nó chửi ầm lên: — Sà lù! Bết!

Lấy mấy hào thuốc dầy. Rồi nó hút như 1 người được bạc.

Đ. bảo tôi: — Đó là một tên Cốc, tiếng lái khá. Thỉnh thoảng lại rút tay vào quần, lấy xừng la «chauffeur écrasé un bras par auto» (sic): lái-xế bị ó tó cán cụt một bên tay. Mặt thì bôi thuốc nhà thương hồi khết để giả làm tột.

Cả bọn Cốc có thằng đó là ẻ chế nhất. (Còn nữa) T. L.

### Điều lệ hội ESPÉRANTO đã in xong

Thị Đông-dương truyền bá ESPÉRANTO, xin báo tin để các bạn hâm mộ thế biết rằng cuốn điều lệ của hội đã in xong. Bạn nào muốn có điều lệ, thì xin viết thư và gửi, hai xu tem cho bạn: Nguyễn Văn Nhân, 187 Bd Armand Rousseau Hanoi. Bạn nào hỏi gì, muốn được trả lời bằng thư, xin nhớ đính thêm một chiếc phong bì tem. Bởi với những bạn không theo lấy, chúng tôi không thể trả lời bằng thư tiếng được.

Chúng tôi rất mong sự hợp tác của hết thầy các đồng chi xa gần để cho công việc truyền bá ESPÉRANTO ở nước nhà được có kết quả đẹp đẽ. Vì nhiều bạn thay đổi địa chỉ, nên chúng tôi không thể viết thư riêng và gửi điều lệ đến tận nơi được. Vậy xin các bạn kíp cho chúng tôi biết địa chỉ mới để tiện việc trao đổi thư từ về việc hội.

Đó chừng Septembre, Octobre hội sẽ tổ chức các cuộc diễn thuyết cổ động và các lớp học tại Hanoi.

H. Đ. Đ. T. B. E. lại chào

# NGÀY MỚI

TRUYỆN DÀI của THẠCH-LAM

Tiếp theo

**B**À HAI vui sướng thật; bà tư kiêu có một cô gái như Hảo, một cô gái nết na và hiền hậu, lại có tài buôn bán, nghĩa là một «đám» rất được các bà mẹ có con trai chú ý đến. Lời đánh tiếng của bà Cửu, và của nhiều người khác ở làng nữa, tỏ cho bà biết rõ cái giá trị của con gái mình; bà tự coi như có một của quý trong nhà mà bà là chủ. Bà lại thỏa mãn hơn nữa, vì đã có thể dành riêng cho Hảo một cái lưng vốn khá to, và một lớp nhà gạch ở Hanoi chính tay bà xây dựng lên. Cái bọn phận của người mẹ, bà cho thể là đã đầy đủ; thực ra bà cũng không biểu đầy có phải là một cái bọn phận không; bà chỉ biết hệ con gái bà càng giàu bao nhiêu là bà lấy làm mãn nguyện và sung sướng bấy nhiêu. Có lẽ nếu phải hi sinh cái hạnh phúc của bà để gây dựng hạnh phúc cho con gái, chưa biết bà có làm không; nhưng cứ trong cái tình hình bấy giờ, thì hạnh phúc của bà và của con chỉ là một, và có lẽ cái phần của bà lại nhiều hơn.

Không bao giờ trong cái tâm hồn giản dị của bà có luân quần một ý hồ nghi cồn con về sự ấy. Bà Hai không bao giờ tự hỏi xem, nếu lấy người này, người nọ, con mình có được sung sướng không? Bà nghĩ rằng, lấy một người con nhà gia thế, có công ăn việc làm và vài điều kiện khác, con bà không thể không sung sướng được. Bà không thể tưởng-tượng được có thể có một hạnh phúc ngoài cái lẽ lối, cái khuôn phép xã hội đã định và chung quanh bà người ta vẫn theo.

Chính bà cũng đã sống trong cái lẽ lối ấy. Bà Hai thường nghĩ đến cái quang đời đã sống của bà, từ lúc còn nhỏ tuổi. Bà đã lấy ông Hai bởi vì chồng bà lúc bấy giờ là một đám có đủ những điều kiện cần yếu cho việc cầu thân của hai nhà. Trước khi về nhà chồng, bà chưa hề biết ông Hai, mà đến khi lấy nhau, bà cũng không biết gì về chồng hơn trước. Hai vợ chồng sống cạnh nhau như trong nhiều gia đình khác, cùng nhau đông ý để con, và buôn bán làm ăn để đạt tới

cái mục đích hai bên cùng mong ước là làm giàu.

Đôi vợ chồng sống như thế trong vòng mười lăm năm, không có một chút bất hòa. Đến khi cậu Bình lên ba, thì ông Hai mất. Bà Hai cũng khốc lóc thương tiếc chồng, nhưng bà không thấy có sự thay đổi gì cả; bà lại vẫn sống như thường, và vẫn làm ăn buôn bán như trước.

Các con dần nhớn lên, bà Hai thấy đến lúc phải lo liệu nghĩ đến tương-lai của chúng nó. Có gái đầu lòng, vì sự nhiều người tranh nhau hỏi, đã biết là một

thờ những ngày có giỗ. Trước bao nhiêu về nghiêm trang của cậu bé ấy, những người trong họ đều đoán một cách quả quyết rằng Bình sẽ là một cậu thanh niên hoàn toàn đáng làm mẫu cho các người khác.

Buổi chiều, sau bữa cơm, tất cả gia đình nhà bà Hai hội họp ở gian nhà ngoài. Chỗ có kê bộ trường kỷ, mấy cái án thư và cái sập gụ ở trước bàn thờ. Giờ này là giờ bàn chuyện phẩm để tiêu cơm và chờ lúc đi ngủ.

Ngoài bà Hai và các con, lại có cả bà Cửu đã đến chơi ban



mới lo nghĩ cho bà mà trở nên một mối vui mừng. Có Tuyệt thì bây còn nhỏ. Chỉ con Bình là cái hy vọng và cái cốt trụ của tất cả gia đình. Bà chiều chuộng cậu con út như những bà mẹ chỉ có một con gái; bà lấy làm vui sướng khi nhận thấy Bình được họ hàng ngợi khen là một cậu bé ngoan ngoãn, dễ bảo, và rất có hiếu, nghĩa là chăm nom và săn sóc một cách trịnh trọng đến ban

sáng, và Chương Chương vừa mới đưa Bình đi xin học ở một trường tư, vì tuy nghĩ bè, nhưng bà Hai vẫn muốn cho con mình theo học; bà yên trí rằng bề cư học nhiên là tất nhiên phải giỏi, phải thi đỗ, tuy Chương đã nói cần phải để Bình nghỉ, vì sức yếu.

Bà Hai âu yếm nhìn con, nhưng cái vẻ xanh xao mảnh khảnh của Bình không làm bà

chú ý:

— Để em ở nhà, nó cũng buồn không biết làm gì. Thà cứ cho nó đi học lại còn vui chúng vui bạn hơn.

— «Vâng, bác nghĩ cũng phải». Chương lơ đãng trả lời, còn mãi nghĩ đến người khác.

Thực ra, chàng cũng không quan tâm đến sức khỏe của Bình lắm; chàng nói thế để bà Hai khỏi nhớ chàng mỗi ngày đến kèm dạy thêm Bình như bà đã khấn khỏa. Nhưng thấy bà Hai quả quyết, chàng đành phải theo ý vậy.

Bà Cửu lúc nào cũng muốn mọi người chú ý đến Tiến, quay lại nói với Chương:

— «Có học nhiều thì mới chóng giỏi được chứ. Như cậu Tiến đăng kia đấy, năm nay mới có hai mươi ba tuổi mà đã sắp thi ra ở Cao-dăng». Bà vừa nói vừa đưa mắt nhìn về phía có Hảo, đang ngồi tềm trên ghế trường kỷ. — «Lúc còn bé, cậu ta cũng nhờ có anh kèm, nên mới học chóng được như thế».

Rồi từ câu chuyện học, bà xoay ra nói về gia thế cậu Tiến, khen bà mẹ hiền lành, và rộng lượng, ông cụ rất yêu con và yêu cậu ta

nhất nhà, những câu chuyện mà bà quên rằng đã nói với bà Hai lúc buổi sáng. Thấy bà Cửu nói, bà Hai cứ yên lặng ngồi nghe, thỉnh thoảng lại gật đầu ra dáng để ý lắm! Nhưng thực ra, trong lòng bà đã định sẽ từ chối lời cầu thân của bà Cửu rồi. Tuy vậy, bà vẫn thích nghe những lời

ca tụng của bà Cửu đối với Tiến. Hảo ngồi trên trường kỷ, chăm chú theo dõi xem vào tráp; nàng lắng nghe câu chuyện, và sung sướng nghĩ rằng tất cả những lời ca tụng ấy là vì mình. Tự nhiên nàng lại nghĩ đến một người chị em bạn là cô Đông, một cô gái nhà nghèo, nhưng vì có nhan sắc, nên đã được một người tham biện hỏi làm vợ. Hảo còn nhớ cách ngày cưới

mấy tháng sau, hai vợ chồng có ta đến thăm mình : hai vợ chồng ở trên một cái ô tô sang trọng được xuống. Có Đông mọi khi buồn rầu và ủy mị vẫn đến hỏi vay tiền nàng, bây giờ Hảo thấy khác hẳn : mặt tươi sáng lên, miệng cười luôn luôn, và nhất là ăn nói một cách mạnh bạo, chứ không rụt rè, e lệ như ngày trước. Hảo nhớ rõ, khi tiễn bạn ra về, lòng nàng bấy giờ hơi se lại vì ganh tị với cái số phận sang sướng của Đông.

Chỉ có Tuyết là không thích nghe nói đến Tiền một tí nào. Có van ghét cái dáng điệu kiêu cách và đạo mạo của cậu ta. Vì vậy, nên Tuyết chỉ chờ dịp là nói đến Trường cho bà Cửu biết, vì đối với Trường nàng rất có cảm tình :

— Có phải hết hè này, anh Trường cũng vào học Cao-đẳng phải không, anh Chương ?

— « Tôi cũng chẳng biết », Chương khó chịu trả lời. Nhưng chàng lại dụ giọng ngay : « Hình như thế thì phải. Nhưng tôi không biết anh ta định xin vào ban nào ».

— Ban luật chứ còn ban nào nữa.

Chương nhìn Hảo, cười ra vẻ con nhà hiểu biết : — « Không phải chỉ có trường luật như trường cậu Tiến học. Còn có nhiều trường khác nữa ».

Ngừng một lát, Chương tiếp : — « Thường thường, những người nào học kém thì vào các ban khác ». Chàng muốn nói ý rằng Trường tuy đã đỗ nhưng sức học hãy còn non kém.

Tuyết cũng hiểu như thế, nàng muốn cãi lại, mà không biết nói gì. Nhưng một đứa trẻ như nàng không biết giữ những cảm giác của mình, nàng cao mặt tỏ vẻ không bằng lòng, đứng dậy rủ em vào trong phòng.

### CHƯƠNG VIII

Một tháng sau, Trường xin phép mẹ về An-lâm chơi. Đã ba, bốn năm chàng không có dịp nào về thăm quê nhà, thăm những người thân thuộc vẫn còn ở lại đây. Trường muốn trở về trong thấy những chỗ đã giữ bao nhiêu kỷ niệm êm đềm của quãng đời trẻ thơ của chàng. Với lại, chàng muốn xa cách trong ít lâu cái náo nhiệt trong căn phố chàng ở, và quên những bộ sách khó khăn mà chàng đã nghiền ngẫm mấy tháng trước khi đi.

Trên thuyền tàu đưa chàng đi, Trường vui vẻ nhìn đồng ruộng đang xa kéo lại, những lũy thềm úa xanh thắm mà con gió làm nổi lên những làn sóng bạc. Thịnh thoảng, một mảnh ruộng có nước, sáng như một tấm

gương phẳng lặng, phản chiếu vầng trời xanh ngắt và rộng rãi.

Trường thở hít mạnh không khí trong sạch, lắng tai nghe những câu chuyện mộc mạc và tiếng cười nói của các hành khách trên tàu. Chàng cảm thấy tâm hồn mình trở nên giản dị và trong sáng như những ngày còn trẻ ở quê nhà.

Gần đến An-lâm, tàu đi trên con sông Tiền, và tiếng âm âm

buổi nhiều rất yên lặng tỏa xuống cảnh quê ; một cái cảm giác êm đềm như ở dưới đất bốc lên, rồi bao phủ lấy mọi vật.

Qua hai rẫy phổ chợ, Trường men bờ sông Tiền tìm đến nhà bà Nhi. Chàng định nghỉ hè ở nhà bà, và để kèm dạy người con bà như lời Trường đã hứa trước. Và chàng cũng muốn sống lại trong mấy gian nhà cô và trong mảnh vườn hồng ven sông

trước, không thay đổi. Căn nhà năm gian vẫn có vẻ rộng rãi ; thêm gạch reo phủ, cả cái bể nước con con, mấy chậu cây si dưới gốc cau, cũng y nguyên như hồi còn nhỏ chàng đến chơi.

Bà Nhi vào trong nhà bùng một bộ khay chén ra để trên chõng. Trường toan hỏi, bà đã cất tiếng gọi :  
— Trinh đâu ra mẹ báo.  
Thoảng có tiếng người thưa, rồi từ phía vườn đầu nhà, một thiếu-nữ sau giàn cây bước ra. Thấy cô người lạ, thiếu-nữ đứng sững lại, ngạc nhiên dường mắt nhìn. Trường nhận ra cô gái có đôi mắt to và đen vẫn thường chơi với chàng và Lan ngày trước.  
(Còn nữa)  
Thạch Lam



Hàng nghìn thiếu phụ đã tìm thấy hạnh phúc và an ninh nhờ cách giản dị này. Vì thế mà các thiếu phụ có được nước da đẹp đẽ của một thiếu nữ mà đàn ông rất yêu đương. Mỗi buổi sáng các bà các cô nên đánh kem Tokalon (màu trắng, không có chất nhờn) lên mặt và để thời sẽ có một sắc đẹp thiên nhiên, và như thế mà phần đáng được đều, không hết lại thành lũng. Trong kem Tokalon (màu trắng) có chất kem thật tươi tốt, có dầu olive, cũng là nhiều chất bổ và làm cho trắng. Những chất ấy làm mất những tàn nhang làm cho các lỗ chân lông se lại ; và chỉ trong ba ngày làm cho da để xấu xi dến đâu cũng trở nên tươi tắn, mịn màng và đẹp đẽ. Ngay hôm nay các bà các cô hãy nên bắt đầu dùng kem Tokalon (không nhờn), là thứ bỏ đường cho da đẹp. Thứ kem đó đã giúp cho nhiều thiếu nữ chiếm được tình yêu đường của vị hôn phu mình.  
DAILY : F. Maron A Roehat et ca  
45 Boulevard G<sup>o</sup> beta — HANOI

rung động nhắc Trường nhớ lại khi còn đi học ở trường làng, chàng thường cùng với các anh em bạn ra đứng dựa vào thành cầu để nhìn xe hóa di qua. Chàng lại nhớ lúc bấy giờ, nhìn các người đi trên tàu một cách thêm thường, bởi họ đang đi tới những tỉnh thành xa lạ mà chàng hằng ao ước được đi chân đến.

Trường nghiêng người ra ngoài cửa toa nhìn xuống thấy thoáng mấy chiếc thuyền gỗ chen chúc nhau đậu ; một vài đứa trẻ đang bơi lội dưới nước đều ngừng lại, đứng những con mắt ngạc nhiên nhìn chiếc xe qua.

Mấy giây nhà ở đầu phố huyện thấp thoáng sau lũy tre xanh hiện ra, rồi xe đỗ. Trường xuống ga, theo con đường rải đá đi khuất sau rặng cây. Một cơn gió mát ở cánh đồng rộng đưa lại làm tung vạt áo Trường, đem lại cho chàng cái mùi dễ chịu của những thửa ruộng mới cấy lẫn với hương thơm của cỏ xanh

những ngày ngày thơ khi còn nhỏ.

Lên hết mấy bậc xếp bằng gạch cũ, Trường đẩy hai cánh cửa tre của một cái công nhỏ nấp sát vào rặng cây xanh tối làm hàng rào. Bà Nhi đương ngồi trên chiếc chõng ở ngoài sân, thấy tiếng động ngánh ra nhìn. Thấy Trường, bà vội vàng đứng dậy, nét mặt vui tươi hẳn lên, nói lưu cả lưỡi :

— Kia cậu Trường, cậu về bao giờ thế ? Sao không gửi giấy báo cho tôi biết trước để cho em nó ra đón. Cậu ngồi xuống đây đã.

Bà giết cái va-li của Trường để lên thêm nhà, rồi quay lại thu xếp các đồ dùng ở trên chõng. Sự vui mừng thành thực và cái vẻ lưỡng cống của bà làm Trường vừa cảm động vừa buồn cười. Chàng thấy ấm áp trong lòng, vì bà Nhi đối với chàng đã thành thân mật như người trong một nhà.

Trường nhìn quanh mình. Chàng thấy cảnh vật vẫn như

# POLYCLINIQUE LUCAS CHAMPIONNIERE

CỦA CÁC BÁC-SĨ PHỤ-GIÁO TẠI TRƯỜNG THUỐC HANOI  
 Đến 16 Aout 1937 sẽ mở các phòng **KHÁM BỆNH** và phòng **THÍ NGHIỆM** tại  
 55 - 57 rue Jules Ferry et 22 rue Pottier Hanoi — Téléphone 872

Bác-sĩ **PHAN-HUY-QUÁT**: bệnh nội thương và bệnh trẻ con.

Bác-sĩ **ĐẶNG-HUY-ỘC**: chữa điện, chiếu điện, bệnh phổi và bệnh da dầy.

Bác-sĩ **LÊ-HỮU-MỸ**: đỡ đẻ và bệnh đàn bà.

Bác-sĩ **ĐẶNG-VĂN-NGŨ**: trông nom phòng thí nghiệm vi trùng.

Bác-sĩ **NGUYỄN-HỮU-PHIÊM**: bệnh ngoài da và bệnh hoa liễu.

Dược sĩ hạng nhất **NGUYỄN-ĐÌNH-LUYỆN**: trông nom phòng thí-nghiệm hóa học.

Bác-sĩ **NGUYỄN-TRỌNG-TUỆ**: bệnh tai, mũi, họng.

# LYCEUM GIA-LONG

Rue Julien Blanc

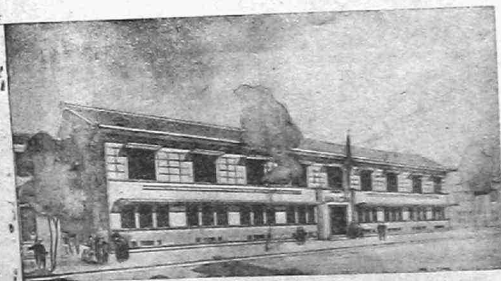
Enseignement Primaire, Primaire Supérieur, Secondaire

Professeurs docteurs, licenciés, bacheliers, diplômés de l'Ecole Supérieure de Pédagogie sélectionnés pour leur compétence, leur autorité et leur esprit disciplinaire.

- MM. Bùi-Nhật-Chính** Bachelier de l'Enseignement Secondaire  
**Nguyễn-Đỗ-Cung** Artiste peintre - Diplômé de l'Ecole Supérieure des Beaux Arts  
**Nguyễn-Quang-Đường** Bachelier Local  
**Bùi-hữu-Đột** Professeur d'enseignement libre depuis 8 ans  
**Trần-vân-Giáp** Diplômé de l'école des hautes études à la Sorbonne - Certifié de la Faculté des lettres de Paris  
**Vũ-dình-Hòa** Licencié en droit  
**Phang Gine Sao (Jim)** Professeur d'Anglais  
**Nguyễn-Bá-Khải** Licencié  
**Đoàn-Kiểm** Licencié en droit  
**Phạm-Cao-Kỳ** Bachelier de l'Enseignement Secondaire  
**Lê-Việt-Khoa** Docteur Es-Sciences.  
**Nghiêm-mạnh-Kỳ** Bachelier métropolitain, Diplômé de l'Université Aurore Sanghai  
**Tạ-như-Khuê** Licencié en droit  
**Phan Hồ** Bachelier es-lettres

- M. M. Vũ-Dình-Liên** Bachelier Es-lettres  
**Nguyễn-Đình-Nhiếp** Licencié Es-Sciences (de la Faculté de Paris)  
**Nguyễn-Lương-Ngọc** Bachelier Local  
**Bùi-Hữu-Sùng** Bachelier - Professeur d'enseignement privé depuis 12 ans  
**Phan-Quang-Tấn** Professeur d'enseignement privé depuis 15 ans  
**Nguyễn-Cao-Thăng** Professeur d'Anglais St Joseph Collège Hongkong  
**Hoàng-Cơ-Thụy** Licencié en droit  
**Lê-Vân-Thuy** Ancien professeur au Lyceum Hồng-Bàng  
**Nghiêm-Toản** Diplômé de l'Ecole Supérieure de Pédagogie  
**Nguyễn-Vân-Tuất** Bachelier pourvu du P. C. B.  
**Nguyễn-Hữu-ịch** Professeur d'enseignement libre depuis 6 ans  
**Phạm-Vân-Vân** Diplôme d'études primaires supérieures  
**Nguyễn-Tiền-Phúc** Professeur d'enseignement libre depuis 10 ans  
**Bùi-Huy-Thêm** Professeur d'enseignement libre depuis 8 ans  
**Nguyễn-phúc-Lộc** Diplômé de l'Ecole Supérieure de Commerce

Succès inespérés aux derniers examens



RENTRÉE DES INTERNES : 31 AOUT AVANT 17 HEURES

Rentrée  
 des classes :  
 1er Septembre  
 1937

EXAMENS	CANDIDATS	REÇUS
Bacc	41	9
Diplôme	67	29 (4 mentions AB)
B. E.	41	7
C E P F I	83	59
C E E I	33	25

Chỉ đáp mời điều làm massage tự ý làm lấy cho người thêm đẹp. Mời các bà và các cô lại xem các máy Âu-Mỹ là sửa đẹp người.

## MỸ-VIỆN AMY SỮA RĂNG ĐẸP, NGƯỜI SINH

Soins de beauté anglais et américains — Massage et maquillage modernes, élégants

Biểu một hộp kem, phấn, chỉ son hay brillantine : Oyster (Cua biển) Houbigant, Tokalon, Chermay, Leatheric, Coty, Forvil, Orsay, Rosemail, Eclador, Cutex, Luxuria, Lesquedieu, Klytia, Innora, Simon Ricils, Rimmel hay Roger v.v. nếu mua từ 1000 giờ lên. Răng sữa thêm trắng bóng đẹp, bằng máy và Email-dent : Răng đen đánh trắng bằng máy và Email-dent : Rất trắng đẹp bóng, đánh rất êm.

Da trắng mịn tươi đẹp mái. 2p00, 3p00 một hộp.

Dùng phấn lại xoa hóa chất này, da không khô hạc, nước da tươi mịn -mái. Tóc dài, rụng tóc đen, hung và bạch-kim, tóc rụng, rụng lông, gàu, lông mi dài cong, chùng cụp (khởi nhân, không còn vết thềm, không phát lại), cốt sần nơi mắt, đều giá 1p, 2p, 3p, một hộp — Tóc mọc, giảm má, tàn nhang sạch hẳn, sọc, lông mày mọc thêm, vết son trâm đen, gầy, sọc nâu và, trơn đẹp mái đều giá 2p, 3p, một hộp. Nốt ruồi, nốt cơm, răng trắng, nê da, 5p00, 1p00, một hộp. — Trị da rạn, nước nhò mặt đẹp sáng, đều giá : 1p, 2p, một hộp — Thuốc trẻ đẹp lại tươi da, xanh toe, (tàng) 2p, 3p, một hộp — Mụn phẩn, mụn da lứa dăm rất hợp. 1p, dao, kéo

Massoiein 1p00, một nê cao-m, đồ uốn tóc giá 2p00, 3p00, 2p00 rít đủ đồ sửa tóc. Hàng mới giá hạ.

Ở xa xin gửi tiền-hóa giao ngân, lấy hàng ở nhà giúp ship hay qua rồi trả tiền tại đây. Hồi gì xin kèm tem để trả lời.

Chuyên tổ sửa và bán ở **MỸ-VIỆN AMY 26 Phố Hàng Than, Hanoi**

**Một sự tối nguy hiểm thường xảy ra  
trong lúc các bà làm sản**

Tạo hóa sinh ra các sản phụ, sau khi làm sản độ nửa giờ hay một giờ thì bao nhiêu rau sẽ tụt ra hết. Nếu rau chưa ra là tại Tử-cung thất lai, hoặc rau dính quá. Lúc đó ta chớ nên coi thường mà phải cho là một sự tối ư quan hệ; vì nếu để lâu, Tử-cung sưng, đau chằng đả dưới, đưa tấc lên ngực, tiểu tiện không thông và hay mót dạn, có thể nguy hiểm đến tính mạng. Vậy lập tức nên cho dùng ngay một gói:

**BÀ ĐẢ SƠN QUÂN TÁN** của nhà thuốc

**VÕ-VĂN-VÂN THUDAUMOT**

Trong hai giờ đồng hồ rau đến tuôn ra hết, núng hết hộp thì bệnh hết rất. Thực là một môn thuốc cực kỳ hiệu nghiệm, chữa khỏi bệnh một cách êm ái, chớ không cần phải lấy tay cho vào Tử-cung hoặc phải dùng những khí cụ riêng mới có thể lấy và nạo rầu ra được, mà lại làm cho người sản phụ phải kinh hồn.

Giá mỗi hộp 10 gói 1\$00, 5 gói 0\$50

**CHI CỤC**

HANOI : 86, Rue du Coton Tél. 98  
HAIPHONG : 75, Paul Doumer Tél. 248  
HADONG : 27, Boulevard de la République

**Chị em Phụ - Nữ nên nhận  
bào cho nhau biết để tránh  
một điều hại**

Quý bà ai đã biết rồi, cũng nên làm phúc mách bảo giúp cho người chưa biết. Ai sinh dễ rồi, cũng nên chỉ bảo cho người chưa sinh. Chắc rằng một trăm lần sinh dễ thì đủ một trăm lần đau bụng. Có người đau quá đến nổi máng rửa người chông, lăn lộn giường trên xuống giường dưới như người điên, vì chứng đau bụng dễ không phải như đau bụng thường. Đau thấu tới trời xanh. Bởi sự đau ấy nó làm giảm sức người sản phụ, có khi một quá dễ không được, hoặc dễ được cũng đuối sức lắm rồi, vì thể tinh mạng rất nguy hiểm. Quý bà không nên khinh thường sau hồi lại không kịp. Muốn tránh khỏi những điều đau khổ ấy nhờ uống hai hộp **DƯƠNG THAI** hiệu **NHÀNH MAI** giá mỗi hộp 1\$00, uống lúc thai được ba tháng trở lên. Dùng được thuốc này rồi lúc sinh không đau bụng chút nào, và sinh một cách hết sức mau lẹ. Người đàn bà vì đẩy không hết mệt, tinh mạng lại vững vàng. Thuốc này hay lạ lùng lắm, thậm chí cho đến đẻ con so thai lớn mà cũng không biết đau bụng là gì. Người có dùng rồi rất lấy làm lạ cho thuốc này là tiền đon linh được.

TỔNG ĐẠI-LÝ:

**NGUYỄN - VĂN - ĐỨC**  
11, Rue des Caisnes - Hanoi

**MỘT PHƯƠNG LẬP BỒN**

có bảo đảm, chắc chắn, vững  
vàng mà lại mỗi tháng có hy  
vọng trúng một số vốn lớn

đây là Vê mới cách thức **P** mà

**Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm**

Hội tư bốn chiếu theo chỉ dụ ngày 12 Avril 1916  
Vốn đã đóng tất: 1 triệu lạng bạc và 8.000.000 quan tiền Pháp  
Hội quán: 7, Đại-lý Edouard-VII ở THƯỢNG-HẢI  
Hàng chính ở Đông-Pháp: 26, đường Chaigneau - SAIGON  
Số thương mại Saigon 20

giúp cho quý ngài dặng gầy ra số vốn:

400 \$ mỗi tháng đóng 1 \$ 00	4.000 \$ mỗi tháng đóng 10 \$ 00
500 — — — 1 25	5.000 — — — 12 50
1.000 — — — 2 50	6.000 — — — 15 00
1.500 — — — 3 75	8.000 — — — 20 00
2.000 — — — 5 00	10.000 — — — 25 00

Vê này được linh vốn mục-dịch (từ 400 \$ tới 10.000 \$) bởi cuộc xổ số hàng tháng, hay là khi mãn hạn (25 năm) nếu vé không được may trúng ra trong 300 cuộc xổ số hàng tháng.

**HỘI BẢO ĐẢM 12 CUỘC XỔ SỐ MỖI NĂM**

Vê tiết-kiệm cách thức **P** được dự cuộc xổ số hàng tháng từ tháng đầu-mới mua. Như vậy nên người mua vé, chẳng những chắc chắn sẽ được lập nên một số vốn, mà lại có hy vọng được lập tức một số lợi to (400 lần số tiền tháng đã góp nếu vé trúng ra trong một tháng đầu.

PHẦN LỢI KHÁC CỦA VÊ TIẾT-KIỆM  
của

**Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm**

ĐỔI CHỦ DỄ DÀNG, khỏi tốn hao rắc rối chi hết.  
CÓ GIÁ CHUỘC LẠI khi đóng góp được hai năm.  
ĐƯỢC VAY 90 % số giá chuộc về.  
ĐƯỢC BẮT ĐÓNG LẠI, trả số góp trả và tiền lời hay là gia kỳ hạn.  
ĐƯỢC CHIA HƯỞNG LỢI CỦA HỘI bởi cuộc xổ số phụ  
hay là tăng thêm số bảo kiết.  
ĐƯỢC ĐÓNG GÓP TRỄ MỘT THÁNG.

SỐ VON hoàn lại bởi cuộc xổ số tới ngày 31 MAI 1937, gần .....	400.000 \$
TIỀN LỢI đã chia ra cho người cầm vé ở Đông-Pháp tới ngày 31 MAI 1937, gần .....	65.000 \$

SỰ BẢO ĐẢM CHO VÊ TIẾT-KIỆM  
của

**Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm**

Số vốn đã đóng tất cả: 1.700.000 \$  
Đông-sản và bất-dộng-sản ở Đông-Pháp tới ngày 31 DÉCEMBRE 1936  
2.339.121 \$ 43

Mua vé hay là hỏi điều-lệ xin do nơi:

**Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm**

CHI NGANH (SAIGON, 26, đường Chaigneau,  
HANOI, 8<sup>ter</sup>, phố Tràng-thị)  
và nơi Đại-lý khắp cõi Đông-Pháp)

Chỉ nên hút xì gà và thuốc lá

# MÉLIA

Vì thuốc lá nãy đều chế-tạo ở Alger cả



## Thuốc MÉLIA

BA NGÔI SAO

5 xu một gói 20 điếu

AGENTS GÉNÉRAUX :

L. Rondon & C<sup>o</sup> L<sup>à</sup> — 18 Bd Đông Khanh Hanoi

Những gian hàng

# IDEO

là những gian hàng  
to đẹp nhất

Giá bán phải chăng  
Hàng toàn thực tốt



Viễn Đông Ấn Đường

CỬA HÀNG BÁN SÁCH VỎ VÀ GIẤY BÚT

28, Rue Paul-Bert, Hanoi — 60, Bd Paul-Bert, Haiphong

## ĐÈN DẦU XĂNG TITO - LANDI

đốt 1 lit xăng trên 24 giờ



## HIỆU ĐÈN MANCHON TO HƠN HẾT

Đèn-manchon TITO LANDI danh  
giếng toàn cõi Đông-Pháp hơn 30  
năm, ít hao dầu, dễ sửa vô cùng,  
màu sáng xanh mát mẻ, nhiệt là khô  
sợ rụi ro như máy thứ đèn bơm.  
Đèn TITO LANDI đây dầu mỡ nút  
châm lửa, không nổ. Một cây đèn  
TITO LANDI đốt không tốn 3 xu  
đào mỗi đêm. Nhiên liệu bất chước,  
xin nhìn cho kỹ nơi trục vận tải đèn,  
chỗ nút bình dầu đều có chữ « TITO  
LANDI » và trong bình chứa có  
bông đá (éponge), mới là thiết bị  
TITO LANDI.

Xin nhớ : Manchon 40 bongies  
TITO LANDI, NHAN ĐỎ. Manchon 120  
bongies TITO LANDI, NHAN BẠC  
Ông khói 40 bongies và 120 bongies  
đều có hiệu TITO LANDI, chế riêng  
theo đèn, bền chắc.

Quý vị coi những đồ giả mạo  
là rẻ mau hư.

Đèn manchon TITO LANDI và  
các đồ phụ tùng trữ bán tại Hanoi  
nơi : LÊ HUY LÊ, 3 rue des

Médicaments  
ĐẶNG VĂN TÂN rue de  
Coton,  
Số QUANG HUNG LONG  
79 rue des Papiers

và toàn cõi Đông Pháp.

Catalogue có nhiều kiểu đèn  
than hay mạ kẽm có dây chữa đèn  
Hỏi nơi : NGUYỄN VIỆT THANH  
đại lý toàn cõi Đông Pháp, Vinh L<sup>à</sup>  
(Namky.)

N<sup>o</sup> 2 — Lampe style moderne  
120 bongies, 1 lit dầu đốt trên 24 giờ

N<sup>o</sup> 1 — Lampe de bureau  
40 bongies 1 lit dầu đốt trên 52 giờ

In tại nhà in Thụy-Kỳ, Tel : 869 — Hanoi

Le Gérant Nguyễn Tường L<sup>à</sup>